



## QUY CHẾ TỔ CHỨC

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

#### CÔNG TY CỔ PHẦN HACISCO

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung, thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung, thi hành;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần HACISCO (HAS) đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua sửa đổi, bổ sung ngày 29/4/2025;
- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần HACISCO.

Để Đại hội đạt được sự đồng thuận cao nhất của các Cổ đông, thực hiện theo chương trình kế hoạch và những quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần HACISCO. Hội đồng Quản trị Công ty xây dựng Quy chế làm việc của Đại hội với những nội dung cụ thể như sau:

#### Mục tiêu:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ và xây dựng;
- Vì quyền lợi của các Cổ đông;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng Cổ đông.

## CHƯƠNG I

### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng Cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần HACISCO (sau đây gọi tắt là “Công ty” hoặc “HAS”).
2. Quy chế này quy định nguyên tắc làm việc, trật tự Đại hội; điều kiện và cách thức tham dự Đại hội; quyền và nghĩa vụ của Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông và các cơ quan điều hành, giúp việc Đại hội; cách thức tiến hành, biểu quyết và thông qua các nội dung biểu quyết tại Đại hội.
3. Tất cả Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại quy chế này.



**Điều 2. Mục tiêu**

1. Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch.
2. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức Đại hội được thực hiện thành công và tuân thủ các quy định của pháp luật.

**CHƯƠNG II**

**ĐIỀU KIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ  
CỦA CỔ ĐÔNG, NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI**

**Điều 3. Thành phần tham dự Đại hội đồng Cổ đông thường niên**

1. Tất cả các Cá nhân, Tổ chức có tên theo Danh sách Người sở hữu cổ phần của Công ty chốt tại Ngày đăng ký cuối cùng (ngày 01/4/2026) do Trung tâm Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán (“VSDC”) cung cấp hoặc những người được các cá nhân, tổ chức này ủy quyền hợp lệ tham dự; Ban tổ chức Đại hội và các đối tượng khác theo thẩm quyền phê duyệt của Chủ tọa Đại hội.
2. Các Cổ đông tự đảm bảo đủ điều kiện về năng lực Pháp luật, năng lực hành vi để tham dự Đại hội và biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội.

**Điều 4. Quyền của Cổ đông khi tham dự Đại hội**

1. Tham dự, thảo luận và biểu quyết đầy đủ các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty sau khi hoàn tất việc đăng ký tham dự.
2. Cung cấp cho Công ty các thông tin phục vụ cuộc họp một cách đầy đủ, chính xác và là thông tin của chính Cổ đông hoặc Người được ủy quyền.
3. Được ủy quyền cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.
4. Cổ đông có thể tham dự ĐHĐCĐ theo một trong các hình thức sau đây:
  - Trực tiếp tham dự họp ĐHĐCĐ.
  - Trường hợp không thể tham dự Đại hội, Cổ đông có thể ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của mình. Việc ủy quyền này phải được lập thành văn bản theo mẫu đính kèm theo Thư mời họp ĐHĐCĐ của Công ty.
5. Tại Đại hội, mỗi Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự Đại hội được nhận Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết (trong đó có ghi mã số Cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết) sau khi đăng ký tham dự họp Đại hội với Ban kiểm tra tư cách Cổ đông:



- Thẻ biểu quyết có các thông tin về tên Cổ đông, mã số cổ đông, số cổ phần sở hữu, số cổ phần đại diện, số cổ phần được quyền biểu quyết của Cổ đông hoặc đại diện Cổ đông tham dự và Nội dung biểu quyết tại Đại hội.
- Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền đến dự họp Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng cuộc họp và hiệu lực của các đợt biểu quyết tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng. Trường hợp Ban kiểm phiếu đang tiến hành kiểm phiếu biểu quyết thì cổ đông không có quyền biểu quyết. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm cộng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội để tính tỷ lệ thông qua các nội dung biểu quyết ở phần sau.

#### **Điều 5. Nghĩa vụ của các Cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội**

1. Trang phục của Cổ đông đến tham dự đại hội đảm bảo tính lịch sự, trang trọng.
2. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến dự Đại hội mang theo giấy tờ sau:
  - Giấy mời tham dự Đại hội;
  - CCCD hoặc Hộ chiếu còn hiệu lực;
  - Giấy ủy quyền theo mẫu gửi kèm thư mời họp Đại hội;
  - Trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội: Trường hợp Cổ đông là cá nhân thì văn bản ủy quyền phải được ký bởi Cổ đông đó; Trường hợp Cổ đông là pháp nhân/ tổ chức thì văn bản ủy quyền phải được đóng dấu và ký bởi đại diện theo Pháp luật của pháp nhân/ tổ chức đó).
3. Đọc kỹ các tài liệu Đại hội đã đăng tải trên website của Công ty, bao gồm hướng dẫn tham dự ĐHĐCĐ, tuân thủ quy chế làm việc của Đại hội và các hướng dẫn này nhằm đảm bảo cho việc tổ chức Đại hội được diễn ra một cách có trật tự, ổn định và hợp lệ.
4. Cổ đông chỉ được chính thức tham dự và biểu quyết tại Đại hội sau khi đã thực hiện các thủ tục đăng ký và chứng minh tư cách Cổ đông hoặc/và đại diện ủy quyền của mình là hợp lệ với Ban kiểm tra tư cách Cổ đông.
5. Trong thời gian diễn ra Đại hội, Cổ đông/đại diện của cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn, điều khiển của Chủ tọa, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.
6. Tuân thủ các điều kiện và thể thức quy định tại Quy chế này, chấp hành sự điều hành của Chủ tọa và Ban tổ chức Đại hội, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội, và không có hành vi cản trở, gây rối hoặc gây mất trật tự Đại hội.
7. Trường hợp Cổ đông rời cuộc họp trước khi Đại hội biểu quyết mà không thông báo với Ban kiểm phiếu thì cổ đông đó coi như là không có ý kiến với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.



8. Giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tọa cho phép.

#### **Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội**

1. Chủ tọa đại hội là Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc là người được Chủ tịch Hội đồng Quản trị ủy quyền, giữ vai trò là người chủ trì cuộc họp ĐHĐCĐ.
2. Người được ủy quyền phải là thành viên trong Hội đồng Quản trị.
3. Chủ tọa Đại hội có quyền và nghĩa vụ sau đây:
  - Chủ trì, điều khiển Đại hội theo đúng chương trình nghị sự, quy chế được Đại hội thông qua;
  - Hướng dẫn các Đại biểu thảo luận, biểu quyết các nội dung của Đại hội;
  - Khi có những sự kiện phát sinh ngoài chương trình của ĐHĐCĐ, Chủ tọa sẽ bàn bạc với những thành viên khác trong Ban tổ chức (trước khi Đại hội bắt đầu), Đoàn Chủ tọa (trong quá trình diễn ra Đại hội) để tìm ra cách thức giải quyết. Tuy nhiên, trong trường hợp có nhiều ý kiến khác nhau, ý kiến nào có sự ủng hộ của Chủ tọa sẽ mang tính quyết định;
  - Có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số Đại biểu dự họp;
  - Có quyền trì hoãn Đại hội đã có đủ số đại biểu cần thiết đến một thời điểm khác và tại một địa điểm do Chủ tọa quyết định mà không cần lấy ý kiến của Đại hội, nếu nhận thấy rằng:
    - + Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
    - + Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
    - + Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của đại hội được tiến hành một cách hợp lệ. Thời gian hoãn tối đa không quá 03 (ba) ngày, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

#### **Điều 7. Trách nhiệm của Ban Thư ký Đại hội**

1. Ban Thư ký do Chủ tọa đề cử, được Đại hội thông qua bằng biểu quyết để giúp việc Đại hội. Ban Thư ký chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội về nhiệm vụ của mình.
2. Ban Thư ký thực hiện công việc trợ giúp theo sự phân công của Chủ tọa, có nhiệm vụ:
  - Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.



- Soạn thảo và trình bày Biên bản họp Đại hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.
- Tiếp nhận và chuyển đến Chủ tọa các câu hỏi của Đại biểu.
- Thu nhận, bảo quản và gửi tới Hội đồng Quản trị các phiếu đóng góp ý kiến của Đại biểu tại Đại hội.

#### **Điều 8. Trách nhiệm của Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông**

1. Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông do Chủ tịch Hội đồng Quản trị đề cử và thông qua tại Đại hội, có chức năng và nhiệm vụ sau:
  - Kiểm tra tư cách dự họp của các Cổ đông và đại diện theo ủy quyền của Cổ đông dựa trên các tài liệu mà Đại biểu xuất trình: Kiểm tra CCCD/Hộ chiếu, Giấy mời họp, Giấy ủy quyền và các tài liệu kèm theo (nếu có);
  - Tổng hợp và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các Cổ đông tham dự Đại hội.
2. Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối cung cấp các tài liệu của Đại hội.

#### **Điều 9. Trách nhiệm của Ban kiểm phiếu**

1. Ban Kiểm phiếu do Chủ tịch Hội đồng Quản trị đề cử và thông qua tại Đại hội.
2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:
  - Phổ biến, hướng dẫn các quy định, quy chế liên quan đến việc biểu quyết, bầu cử tại Đại hội;
  - Kiểm soát việc biểu quyết các nội dung, bầu cử của Đại Hội;
  - Thực hiện việc đếm số phiếu biểu quyết theo từng loại: Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến ngay sau khi Đại hội biểu quyết;
  - Phát và thu Phiếu biểu quyết. Xác nhận thông tin hợp lệ Phiếu biểu quyết;
  - Cùng Chủ tọa Đại hội xem xét, giải quyết khiếu nại về ứng cử viên cũng như kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo để ĐHĐCĐ quyết định;
  - Báo cáo kết quả tỷ lệ tham dự ĐHĐCĐ;
  - Thực hiện nhiệm vụ được giao khác.

### **CHƯƠNG III**

#### **TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

#### **Điều 10. Điều kiện tiến hành Đại hội**

Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 50% trở lên tổng số quyền biểu quyết của Công ty theo Danh sách Cổ đông mời họp khi quyết định triệu tập Đại hội.



**Điều 11. Cách thức tiến hành Đại hội**

1. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình ĐHĐCĐ. Việc thảo luận tại cuộc họp ĐHĐCĐ do Chủ tọa hoặc người đại diện trong Ban tổ chức Đại hội điều phối, đảm bảo tuân thủ đúng theo quy định tại Điều lệ Công ty. Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời hạn quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong nội dung chương trình nghị sự đã được ĐHĐCĐ thông qua, nội dung không bị vi phạm Pháp luật, liên quan đến các vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn của Doanh nghiệp.
2. Trình tự tiến hành Đại hội được quy định chi tiết, cụ thể tại Chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên.

**Điều 12. Thông qua Quyết định của cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026**

1. Các Nghị quyết, Biên bản, Tờ trình của Đại hội chỉ có giá trị khi có số Cổ đông sở hữu và đại diện sở hữu từ 50% trở lên có tổng số quyền biểu quyết của tất cả Cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại ĐHĐCĐ chấp thuận. Các nghị quyết của ĐHĐCĐ liên quan đến các nội dung sau đây được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả các Cổ đông dự họp tán thành:
  - Sửa đổi, bổ sung Điều lệ;
  - Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được chào bán;
  - Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý hay giải thể Công ty;
  - Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, trừ trường hợp Điều lệ Công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;
2. Các vấn đề liên quan đến thủ tục tổ chức, điều hành ĐHĐCĐ: Quyết định của Chủ tọa Đại hội là quyết định cuối cùng và các Cổ đông tham dự đều phải tuân theo.

**Điều 13. Xử lý trường hợp tổ chức Đại hội đồng cổ đông không thành**

1. Trường hợp trong vòng 30 (ba mươi) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc cuộc họp mà không có đủ số lượng đại biểu Cổ đông cần thiết quy định tại Điều 9 quy chế này thì trong vòng 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày họp lần thứ nhất thì phải triệu tập Đại hội lần thứ hai.
2. Cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên. Trường hợp đại hội lần thứ 2 không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng 30 (ba mươi) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc cuộc họp thì trong vòng 20 (hai mươi) ngày, kể từ ngày họp lần thứ hai thì phải triệu tập đại hội lần thứ ba.



- Cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các Cổ đông dự họp và đều có quyền quyết định tất cả các vấn đề của ĐHĐCĐ thường niên.

**Điều 14. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026**

Tất cả các nội dung tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên của Công ty Cổ phần HACISCO phải được Thư ký Đại hội lập thành biên bản. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ vào sổ biên bản của Công ty.

**CHƯƠNG IV  
CÁC QUY ĐỊNH KHÁC**

**Điều 15. Một số quy định khác:**

- Cổ đông tham dự đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của đại hội đã được thông qua. Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của Cổ đông;
- Cổ đông sẽ bị Đoàn chủ tịch đại hội truất quyền tham dự ĐHĐCĐ khi có tình hình không chấp hành các quy định của đại hội, có hành vi gây rối, làm mất trật tự hoặc có hành động gây ảnh hưởng trực tiếp đến công tác điều hành Đại hội.

**CHƯƠNG V  
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 16. Hiệu lực thi hành**

- Quy chế này bao gồm 5 chương, 16 điều, được Ban tổ chức Công ty Cổ phần HACISCO áp dụng cho cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên của Công ty năm 2026 và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được ĐHĐCĐ thông qua.
- Các nội dung có liên quan khác chưa được đề cập tại Quy chế này áp dụng theo quy định của Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.
- Chủ tọa, Ban Thư ký, Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông, Ban Kiểm phiếu và các Cổ đông chịu trách nhiệm thi hành./.

**Nơi nhân:**

- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu P. TCHC, HĐQT./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

**Nguyễn Hoài Nam**





## QUY CHẾ BẦU CỬ

### THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT

#### NHIỆM KỲ 2026 - 2031

### CÔNG TY CỔ PHẦN HACISCO

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung, thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung, thi hành;
- Căn cứ vào Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán ban hành ngày 31/12/2020, có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ vào Nghị định số 245/2025/NĐ-CP của Chính phủ nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán ban hành ngày 11/9/2025, có hiệu lực từ ngày 11/9/2025;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần HACISCO (HAS) đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua sửa đổi, bổ sung ngày 29/4/2025.

Công tác bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị và thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026 – 2031 tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần HACISCO được tiến hành theo những quy định sau:

#### **Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này được áp dụng cho việc bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị (“**HĐQT**”) và thành viên Ban Kiểm soát (“**BKS**”) nhiệm kỳ 2026 – 2031 tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 (“**ĐHĐCĐ**”) của Công ty Cổ phần HACISCO.
2. Quy chế này áp dụng đối với tất cả Cổ đông sở hữu cổ phần của HAS có tên trong danh sách Cổ đông chốt tại ngày 01/4/2026 hoặc những người được ủy quyền hợp lệ.

#### **Điều 2. Quy định chung**

1. Công tác bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS được ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần HACISCO giao cho Ban Kiểm phiếu thực hiện. Ban Kiểm phiếu được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua. Thành viên Ban Kiểm phiếu không được là người có tên trong danh sách ứng cử viên.
2. Công tác tổ chức bầu cử bao gồm các công việc sau:
  - Kiểm tra và công bố danh sách các ứng cử viên HĐQT, BKS;



- Tiến hành công tác bầu cử và ghi nhận kết quả kiểm phiếu bầu cử;
- Lập Biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu bầu cử trước ĐHĐCĐ;
- Cùng Chủ tọa cuộc họp xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo về ứng cử viên cũng như về kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo ĐHĐCĐ ra quyết định.

**3. Nguyên tắc bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS:**

- Đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty Cổ phần HACISCO, đảm bảo dân chủ công bằng;
- Việc biểu quyết bầu cử được thực hiện bằng hình thức bỏ phiếu bầu cử theo phương thức bầu dồn phiếu;
- Số lượng thành viên HĐQT được bầu: 07 (bảy) thành viên, nhiệm kỳ: 2026 – 2031;
- Số lượng thành viên BKS được bầu: 03 (ba) thành viên, nhiệm kỳ: 2026 – 2031;
- Việc bầu cử thành viên HĐQT, BKS được tiến hành trên cơ sở Danh sách ứng cử viên hợp lệ được báo cáo ĐHĐCĐ.

**4. Tiêu chuẩn ứng cử viên HĐQT, BKS:**

- Thành viên HĐQT phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Điều 275 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP, Khoản 78 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP và tại Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên HĐQT của Điều lệ Công ty Cổ phần HACISCO;
- Thành viên BKS phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Điều 286 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và tại Điều 37. Thành phần Ban Kiểm soát của Điều lệ Công ty Cổ phần HACISCO.

**5. Ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, BKS:**

- Việc ứng cử, đề cử thành viên HĐQT phải tuân thủ quy định tại Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên HĐQT Điều lệ Công ty Cổ phần HACISCO.
- Việc ứng cử, đề cử thành viên BKS phải tuân thủ quy định tại Điều 36. Ứng cử, đề cử thành viên BKS của Điều lệ Công ty Cổ phần HACISCO.
- Hồ sơ đề cử/ứng cử vào HĐQT, BKS bao gồm:
  - + Thông báo đề cử, ứng cử vào các chức danh HĐQT, BKS (03 bản) theo mẫu đăng tải trên website: [www.has.vn](http://www.has.vn);
  - + Lý lịch cá nhân của ứng viên (03 bản) theo mẫu đăng tải trên website [www.has.vn](http://www.has.vn) (theo Mẫu Bản cung cấp thông tin Phụ lục III của Thông tư 96/2020/TT-BTC và công bố thông tin theo Nguyên tắc quy định tại Điều 4 Thông tư 96/2020/TT-BTC);
  - + Ảnh chân dung 4x6 chụp trong thời hạn 06 (sáu) tháng gần nhất (03 ảnh);
  - + Bản sao chứng thực Căn cước công dân/Căn cước (01 bản);



- + Văn bản cam kết về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích Công ty (theo mẫu đăng tải trên website [www.has.vn](http://www.has.vn)) ;
- + Bản sao chứng thực các văn bằng chứng minh trình độ chuyên môn của các ứng viên theo quy định (03 bản);
- + Báo cáo công khai các lợi ích có liên quan (theo mẫu đăng tải trên website [www.has.vn](http://www.has.vn)) theo quy định tại Điều 164 Luật Doanh nghiệp 2020 (03 bản);
- + Trường hợp người được bầu không có quốc tịch Việt Nam, ngoài các văn bản nêu trên, hồ sơ còn bao gồm Phiếu lý lịch tư pháp (hoặc văn bản có giá trị tương đương) do Cơ quan có thẩm quyền của nước mà người nước ngoài cư trú trước khi đến Việt Nam cấp. Phiếu này phải được hợp thức hóa lãnh sự. Trường hợp người nước ngoài hiện đã cư trú tại Việt Nam từ đủ 06 (sáu) tháng trở lên thì Phiếu lý lịch tư pháp do Cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam nơi người nước ngoài đang cư trú cấp.

Chỉ những hồ sơ đề cử, ứng cử đáp ứng đủ điều kiện và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT, BKS mới được đưa vào danh sách công bố tại ĐHĐCĐ.

#### **6. Danh sách ứng cử viên:**

Danh sách ứng cử viên HĐQT, BKS được lập trên cơ sở đề cử của các Cổ đông hoặc ứng cử các Cổ đông cá nhân đáp ứng đủ điều kiện theo quy định của Pháp luật và quy định tại Điều lệ của Công ty.

Thư ký HĐQT có trách nhiệm nhận hồ sơ và danh sách người ứng cử/đề cử, công bố thông tin của các ứng cử viên cho các Cổ đông và kiểm tra lại danh sách trước khi tiến hành bầu cử để đảm bảo không vi phạm Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Trường hợp đến **17h00 ngày Thứ Ba, ngày 14/4/2026** tổng số lượng ứng viên HĐQT, BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT và BKS đương nhiệm được đề cử/giới thiệu bổ sung ứng viên với điều kiện ứng viên được đề cử/giới thiệu phải đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện của thành viên HĐQT, BKS theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

#### **7. Phiếu bầu cử thành viên HĐQT, BKS:**

- Phiếu bầu cử thành viên HĐQT, BKS (sau đây được gọi chung là “**Phiếu bầu cử**”) được thực hiện theo hình thức trực tiếp, bỏ phiếu kín tại ĐHĐCĐ theo phương thức bầu dồn phiếu.
- Một số thuật ngữ được sử dụng trong Phiếu bầu cử được hiểu và giải thích như sau:



- + “**Tổng số lượng phiếu biểu quyết đại diện**”: được hiểu là số phiếu có quyền biểu quyết bao gồm số lượng phiếu biểu quyết do Cổ đông sở hữu và/hoặc nhận ủy quyền từ một hoặc nhiều Cổ đông khác;
- + “**Tổng số lượng phiếu bầu thành viên HĐQT, BKS**”: mỗi Cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT/BKS do ĐHĐCĐ thông qua.

**Ví dụ:** Cổ đông A sở hữu 1.000 Cổ phần, Tổng số thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026 – 2031 là 07 (bảy) thành viên và tổng số thành viên BKS nhiệm kỳ 2026 – 2031 là 03 (ba) thành viên. Như vậy, Cổ đông A sẽ có tổng số lượng phiếu bầu cử như sau:

➔ **Tổng số lượng phiếu bầu thành viên HĐQT:**

1.000 CP x 7 người = 7.000 phiếu, tương ứng với 07 (bảy) ứng viên HĐQT.

➔ **Tổng số lượng phiếu bầu thành viên BKS:**

1.000 CP x 3 người = 3.000 phiếu, tương ứng với 03 (ba) ứng viên BKS.

- Cổ đông có quyền dồn hết tổng số quyền biểu quyết của mình cho một ứng cử viên hoặc phân chia tổng số phiếu bầu cử của mình cho một số ứng cử viên.

### **Điều 3. Tổ chức và giám sát bầu cử**

#### **1. Ban Kiểm phiếu:**

- Việc tổ chức và giám sát bầu cử được Ban Kiểm phiếu thay mặt cho Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo đúng các quy định tại Quy chế này
- Ban Kiểm phiếu có 03 thành viên, gồm 01 trưởng ban và 02 thành viên do Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa. Thành viên Ban kiểm phiếu không được là người có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào thành viên HĐQT và thành viên BKS;

#### **2. Ban Kiểm phiếu phải đảm bảo tính chính trực, khách quan, bảo mật thông tin về việc kiểm Phiếu bầu cử.**

#### **3. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:**

- Kiểm tra và công bố danh sách các ứng viên HĐQT và BKS;
- Phổ biến quy chế bầu cử và hướng dẫn cách thức bầu cử cho Cổ đông;
- Phân phát và thu Phiếu bầu cử;
- Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện Cổ đông;
- Thực hiện kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu trước ĐHĐCĐ;
- Bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cử cho Thư ký Đại hội;
- Cùng Chủ tọa Đại hội xem xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo về người ứng cử cũng như về kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo để ĐHĐCĐ quyết định;
- Và các nhiệm vụ liên quan khác;



- Ban Kiểm phiếu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và ĐHĐCĐ về việc tuân thủ Quy chế này và về tính chính xác của kết quả kiểm phiếu.

#### **Điều 4. Phiếu bầu cử hợp lệ và cách ghi Phiếu bầu cử**

##### **1. Thông tin trên Phiếu bầu cử:**

- Phiếu bầu do Công ty Cổ phần HACISCO phát hành, được in thống nhất, có “dấu treo” của Công ty Cổ phần HACISCO, có mã số Cổ đông; tổng số cổ phần sở hữu/đại diện, tổng số quyền biểu quyết;
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát Phiếu bầu cử theo mã số tham dự (sở hữu và được ủy quyền);
- Cổ đông hoặc đại diện Cổ đông khi được phát phiếu bầu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót, Cổ đông phải thông báo ngay cho Ban Kiểm phiếu đổi phiếu bầu cử khác.

##### **2. Cách ghi Phiếu bầu cử:**

- Khi đồng ý bầu cho ứng cử viên, Cổ đông/đại diện ủy quyền của Cổ đông viết số phiếu muốn bầu vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó;
- Nếu không bầu cho ứng cử viên, Cổ đông /đại diện ủy quyền của Cổ đông điền số “0” hoặc gạch chéo vào cột “Số phiếu bầu”;
- Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của Cổ đông dự họp có thể dồn phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên, bầu cho tất cả số ứng cử viên hoặc không bầu cho ứng cử viên nào;
- Tổng số phiếu bầu cho ứng cử viên của một Cổ đông/đại diện ủy quyền của Cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông đó (= số cổ phần x số thành viên được bầu).

##### **3. Phiếu bầu cử hợp lệ:**

- Phiếu bầu cho ứng viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được ĐHĐCĐ thông qua;
- Tổng số lượng phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu bầu được phép của Cổ đông đó (= số cổ phần x với số thành viên được bầu);
- Không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 4 Điều này.

##### **4. Phiếu bầu cử không hợp lệ:**

- Phiếu không do Công ty Cổ phần HACISCO phát hành và /hoặc không có dấu của Công ty Cổ phần HACISCO; hoặc
- Phiếu gạch xóa, sửa chữa, bổ sung các nội dung không theo quy định (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới) ; hoặc
- Phiếu có ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu; hoặc



- Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của Cổ đông đó (bao gồm quyền sở hữu và được ủy quyền) ; hoặc
- Phiếu không ký tên và ghi rõ họ tên của Cổ đông/đại diện ủy quyền của Cổ đông; hoặc
- Phiếu không ghi số lượng phiếu bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào.

#### **Điều 5. Bỏ phiếu và kiểm phiếu**

1. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi Cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.
2. Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các Cổ đông.
3. Các Cổ đông chỉ bỏ phiếu vào hòm phiếu đã được niêm phong do Ban Kiểm phiếu giám sát.
4. Việc kiểm phiếu phải được Ban Kiểm phiếu tiến hành tại phòng bỏ phiếu ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc; Trước khi mở thùng phiếu, Ban Kiểm phiếu phải thống kê, lập biên bản và niêm phong số phiếu không sử dụng. Ban Kiểm phiếu không được gạch xóa, sửa chữa trên Phiếu bầu cử.

#### **Điều 6. Nguyên tắc xác định kết quả bầu cử**

1. Đối với thành viên HĐQT: Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên mà ĐHĐCĐ đã biểu quyết.
2. Đối với thành viên BKS: Người trúng cử thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên mà ĐHĐCĐ đã biểu quyết.
3. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT hoặc BKS thì người nào sở hữu hoặc đại diện sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu cũng ngang nhau hoặc tất cả các ứng cử viên đó không phải là Cổ đông của Công ty Cổ phần HACISCO thì sẽ tổ chức bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau để chọn.
4. Nếu bầu cử không đủ số thành viên HĐQT và/hoặc BKS thì Đại hội sẽ tiến hành bầu cử tiếp lần thứ hai trong số những ứng cử viên còn lại.
5. Nếu sau khi bầu lần thứ hai vẫn chưa đủ thì Đại hội sẽ biểu quyết bầu lại lần thứ ba hoặc đề khuyết thành viên HĐQT hoặc BKS và bầu bổ sung trong kỳ họp Đại hội tiếp theo theo quyết định của Chủ tọa Đại hội.

#### **Điều 7. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu**

1. Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu.
2. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
  - Thời gian, địa điểm lập Biên bản kiểm phiếu;



- Thành phần Ban kiểm phiếu;
  - Mục đích, nội dung bỏ phiếu;
  - Tổng số cổ đông có mặt và đại diện được ủy quyền bầu cử tại Đại hội; tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia bầu cử, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số phiếu quyết không hợp lệ, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia bầu cử;
  - Kết quả bầu cử;
  - Chữ ký của Thành viên Ban kiểm phiếu.
3. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được Ban Kiểm phiếu công bố trước Đại hội và được ghi nhận vào Nghị quyết của Đại hội.

#### **Điều 8. Quyền chất vấn**

Các cổ đông/đại diện cổ đông có quyền chất vấn, khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu. Chủ tọa Đại hội, Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm giải trình và làm rõ các chất vấn của cổ đông và được ghi vào biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

#### **Điều 9. Hiệu lực thi hành**

1. Quy chế này bao gồm 9 điều, được Ban tổ chức Công ty Cổ phần HACISCO áp dụng cho cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên của Công ty năm 2026 và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được ĐHĐCĐ thông qua.
2. Các nội dung có liên quan khác chưa được đề cập tại Quy chế này áp dụng theo quy định của Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.
3. Chủ tọa, Ban Thư ký, Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông, Ban Kiểm phiếu và các Cổ đông chịu trách nhiệm thi hành./.

#### **Nơi nhận:**

- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu P. TCHC, HĐQT./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**

(*đã ký*)

**Nguyễn Hoài Nam**



## PHỤ LỤC 1

### HƯỚNG DẪN BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2026 - 2031 THEO PHƯƠNG THỨC BẦU DÒN PHIẾU

*(Ban hành kèm theo Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát, nhiệm kỳ 2026 – 2031 của Công ty Cổ phần HACISCO)*

- Loại phiếu bầu:** Phiếu màu vàng; Bầu thành viên HĐQT, BKS.
- Bỏ phiếu:** Bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT, BKS vào thùng phiếu
- Ghi phiếu bầu:**
  - Mỗi Cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS.
  - Cổ đông có thể chia tổng số phiếu bầu cho tất cả các ứng viên, hoặc dồn hết tổng số phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên nhưng tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu bầu của Cổ đông.

#### Ví dụ:

*Quý Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A tương đương:*

➔ *Tổng số lượng phiếu bầu thành viên HĐQT = (1.000 CP x 7) = 7.000 phiếu bầu*

➔ *Tổng số lượng phiếu bầu thành viên BKS = (1.000 CP x 3) = 3.000 phiếu bầu*

*Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:*

- Trường hợp 1: Cổ đông Nguyễn Văn A chia đều phiếu bầu của mình cho 5 ứng viên (tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 1.000 phiếu bầu )**

STT	Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1	Ứng viên 1	1.000
2	Ứng viên 2	1.000
3	Ứng viên 3	1.000
4	Ứng viên 4	1.000
5	Ứng viên 5	1.000
6	Ứng viên 6	1.000
7	Ứng viên 7	1.000
	<b>Tổng số phiếu bầu</b>	<b>7.000</b>



**3.2. Trường hợp 2: Cổ đông Nguyễn Văn A dồn hết phiếu bầu của mình cho 01 (một) ứng viên (Trường hợp bên dưới là dồn hết cho Ứng viên 2)**

STT	Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1	Ứng viên 1	0
2	Ứng viên 2	7.000
3	Ứng viên 3	0
4	Ứng viên 4	0
5	Ứng viên 5	0
6	Ứng viên 6	0
7	Ứng viên 7	0
	<b>Tổng số phiếu bầu</b>	<b>7.000</b>

**3.3. Trường hợp 3: Cổ đông Nguyễn Văn A bỏ phiếu bầu của mình cho 07 (bảy) ứng viên (Nhưng không đều nhau)**

STT	Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1	Ứng viên 1	4.000
2	Ứng viên 2	2.000
3	Ứng viên 3	200
4	Ứng viên 4	200
5	Ứng viên 5	200
6	Ứng viên 6	200
7	Ứng viên 7	200
	<b>Tổng số phiếu bầu</b>	<b>7.000</b>

**3.4. Trường hợp 4: Cổ đông Nguyễn Văn A chia phiếu bầu của mình cho vài ứng viên (Trường hợp bên dưới là dồn cho 02 ứng viên: Ứng viên 2 và Ứng viên 3)**

STT	Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1	Ứng viên 1	0
2	Ứng viên 2	3.000
3	Ứng viên 3	2.000
4	Ứng viên 4	2.000
5	Ứng viên 5	0
6	Ứng viên 6	0
7	Ứng viên 7	0
	<b>Tổng số phiếu bầu</b>	<b>7.000</b>



#### 4. Phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không do Công ty Cổ phần HACISCO phát hành và /hoặc không có dấu của Công ty Cổ phần HACISCO; hoặc
- Phiếu gạch xoá, sửa chữa, bổ sung các nội dung không theo quy định (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới); hoặc
- Phiếu có ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu; hoặc
- Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của Cổ đông đó (bao gồm quyền sở hữu và được ủy quyền); hoặc
- Phiếu không ký tên và ghi rõ họ tên của Cổ đông/đại diện ủy quyền của Cổ đông; hoặc
- Phiếu không ghi số lượng phiếu bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào;
- Các trường hợp khác quy định tại Quy chế bầu cử.





## NGUYÊN TẮC, THẺ LỆ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN HACISCO

### I. Nguyên tắc biểu quyết

- Đúng quy định của Pháp luật và chính xác.
- Cổ đông, đại diện Cổ đông hoặc người được ủy quyền của Cổ đông thực hiện quyền biểu quyết tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần HACISCO bằng hình thức giao “**Thẻ biểu quyết**” và bỏ “**Phiếu biểu quyết**” theo hướng dẫn của Ban Kiểm phiếu.
- Mỗi Cổ đông có số cổ phần biểu quyết được tính bằng số cổ phần mà người đó sở hữu và/hoặc đại diện sở hữu do được ủy quyền.
- Cổ đông có quyền biểu quyết là Cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội. Trường hợp Cổ đông vắng mặt thì cổ phần của Cổ đông vắng mặt và không thực hiện biểu quyết tại thời điểm biểu quyết sẽ không được tính vào tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết.
- Trường hợp biểu quyết thông qua: Đoàn Chủ tọa, Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu, nội dung Đại hội, Quy chế tổ chức Đại hội, Nguyên tắc thể lệ biểu quyết, Quy chế bầu cử, Biên bản, Nghị quyết Đại hội và một số nội dung phát sinh ngay tại Đại hội cần thống nhất sẽ được biểu quyết thông qua Thẻ biểu quyết. Cổ đông biểu quyết bằng cách giao Thẻ biểu quyết theo sự điều khiển của Chủ tọa để lấy ý kiến biểu quyết: **Tán thành/Không tán thành/Ý kiến khác**. Kết quả được lấy theo đa số và sẽ được Ban tổ chức công bố ngay sau khi biểu quyết từng nội dung.

### II. Thẻ lệ biểu quyết

#### 1. Quy định chung

Thông tin in trên Phiếu biểu quyết:

- Họ tên Cổ đông, hoặc người đại diện ủy quyền của cổ đông, mã số, số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu.
- Nội dung biểu quyết.
- Dấu “treo” của Công ty Cổ phần HACISCO.
- Phân loại Phiếu biểu quyết:

+ *Phiếu biểu quyết hợp lệ*: Là mẫu phiếu theo mẫu do Ban tổ chức phát ra và có dấu của Công ty Cổ phần HACISCO; Phiếu không bị rách, gạc, tẩy xóa, sửa chữa; Phiếu không ghi thêm những thông tin khác, không thêm ký hiệu; Phiếu có chữ ký của người tham gia biểu quyết trên Phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình) hợp lệ khi Cổ đông đánh dấu chọn 01 (một) trong 03 (ba) trường hợp:

**Tán thành/Không tán thành/Không có ý kiến.**

+ *Phiếu biểu quyết không hợp lệ*: Là mẫu phiếu không do Ban tổ chức phát ra và không có dấu của Công ty Cổ phần HACISCO; Phiếu bị rách, gạc, tẩy xóa, sửa chữa; Phiếu ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu; Phiếu không có chữ ký





**CÔNG TY CỔ PHẦN HACISCO**

Địa chỉ: Số 51 Vũ Trọng Phụng, Phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

SĐT: (84-24) 3858.3792

#### **IV. Hiệu lực**

Nguyên tắc, Thể lệ biểu quyết này có hiệu lực ngay khi đã thông qua tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần HACISCO.

**Nơi nhận:**

- Đại hội cổ đông;

- Lưu P. TCHC, HĐQT./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**

(đã ký)

**Nguyễn Hoài Nam**





# CÔNG TY CỔ PHẦN HACISCO



## THẺ BIỂU QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

MSCĐ: .....

Họ và tên	:	.....
Số cổ phần sở hữu	:	.....
Số cổ phần đại diện ủy quyền	:	.....
Tổng số phiếu biểu quyết	:	.....

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2026



## BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC



### KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2026 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN HACISCO

Kính thưa: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần HACISCO

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần HACISCO xin được báo cáo Đại hội đồng Cổ đông về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2025 và định hướng phát triển trong năm 2026 như sau:

#### I. BÁO CÁO KẾT QUẢ ĐIỀU HÀNH NĂM 2025

##### 1. Đánh giá tình hình chung năm 2025

Năm 2025 nền kinh tế đồng thời chịu tác động từ biến động quốc tế và bước vào “kỷ nguyên phát triển mới” với định hướng chính sách chiến lược cho giai đoạn 2026–2030. Kinh tế Việt Nam đứng trước cả cơ hội và thách thức từ bất ổn địa chính trị, biến động kinh tế thế giới, áp lực thuế quan và biến động giá hàng hóa, tỷ giá và lãi suất. Tuy nhiên, nhờ đẩy mạnh đầu tư công, xuất nhập khẩu và FDI duy trì tích cực nên tiêu dùng được phục hồi và điều hành vĩ mô hiệu quả. GDP cả năm tăng 8,02%, phản ánh đà phục hồi tích cực của nền kinh tế và là mức tăng cao thứ hai trong 05 (năm) năm gần đây, chỉ thấp hơn mức tăng của năm 2022. Kim ngạch xuất nhập khẩu đạt kỷ lục với 930 tỷ USD (+18,2%), xuất siêu 20,03 tỷ USD. Tăng trưởng tín dụng năm 2025 tăng 19,07%, tốc độ cao nhất kể từ năm 2010. Đồng thời mức độ lạm phát được kiểm soát, các cân đối lớn được đảm bảo. Bên cạnh đó, giá vàng bạc biến động mạnh, tỷ giá tăng do chịu tác động bởi diễn biến giá thế giới, giá vàng miếng trong nước tăng 81,5%, giá bạc miếng tăng 155%. Đồng VNĐ tiếp tục mất giá 3,2% so với USD so với năm 2024.

Trong bối cảnh đó, Công ty Cổ phần HACISCO đã chủ động thích ứng, tận dụng cơ hội thị trường, đồng thời củng cố nền tảng tài chính và nâng cao hiệu quả hoạt động, tạo dư địa tăng trưởng cho giai đoạn tiếp theo.

##### 2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025

###### a. Kết quả kinh doanh Thực hiện/Kế hoạch

(Theo Báo cáo hợp nhất)

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	TH Đạt % so KH
1	Tổng doanh thu	Đồng	123.000.000.000	56.955.123.209	46,30%
2	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	500.000.000	(3.693.036.610)	(738,61%)

**b. Một số chỉ tiêu tài chính thực hiện năm 2025 so với thực hiện năm 2024  
(Theo Báo cáo hợp nhất)**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2025	Năm 2024	Tăng (+), giảm (-) % N2025 so với N2024
1	Tổng tài sản (nguồn vốn)	Đồng	171.748.232.930	155.659.997.675	10,34%
2	Nợ phải trả	Đồng	47.772.218.265	27.990.946.400	70,67%
3	Vốn chủ sở hữu	Đồng	123.976.014.665	127.669.051.275	(2,89%)
4	Doanh thu thuần	Đồng	56.955.123.207	69.343.852.258	(17,87%)
5	Giá vốn hàng bán	Đồng	52.824.436.848	66.808.393.562	(20,93%)
6	Doanh thu HĐ tài chính	Đồng	2.425.285.695	3.272.810.914	(25,90%)
7	Chi phí HĐ tài chính	Đồng	973.971.351	1.981.246.022	(50,84%)
8	Chi phí QLDN	Đồng	9.482.211.153	12.725.131.831	(25,48%)
9	Lợi nhuận khác	Đồng	457.719.424	(1.761.487.861)	(125,98%)
10	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	(3.442.491.026)	(10.659.596.104)	(67,71%)
11	CP thuế TNDN hiện hành	Đồng	250.545.584	81.202.216	208,55%
12	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	(3.693.036.610)	(10.740.798.320)	(65,62%)

Các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận sau thuế năm 2025 đều không hoàn thành kế hoạch đã đề ra.

Doanh thu thuần tại Báo cáo riêng và Báo cáo Hợp nhất được kiểm toán năm 2025 giảm so với năm 2024. Nguyên nhân: Thực tế doanh thu thực hiện trong năm 2025 của Công ty đều đạt cao hơn năm 2024, cụ thể tại Báo cáo riêng là 62.103.842.795 đồng tại Báo cáo hợp nhất 73.953.081.576 đồng. Tuy nhiên trong năm 2025, Đơn vị Tổng thầu thực hiện việc quyết toán Hợp đồng thi công xây dựng số 279/2023/HĐXD/VIC-HACISCO ngày 27/09/2023 về việc Thi công hạng mục công trình 129 Căn nhà liền kề gồm lô A16 (01-45); lô A21(01-22) và lô A26 (01-62) Công trình Khu Nhà ở xã hội tại Khu tái định cư, dân cư và dịch vụ thương mại Phường 4, Thành phố Trà Vinh (Công trình này đã tính doanh thu và chi phí trong năm 2023), làm điều chỉnh giảm doanh thu trong năm 2025: -16.997.958.369 đồng, dẫn đến doanh thu thuần trên Báo cáo riêng còn 45.105.884.426 đồng; trên Báo cáo hợp nhất còn 56.955.123.207 đồng.

Trong năm 2025, Công ty đã kiểm soát tốt được giá vốn. Giảm được tỷ lệ giá vốn/doanh thu (tại BCTC riêng: năm 2025 là 91,7% so với năm 2024 là 97,3%; tại BCTC



hợp nhất: năm 2025 là 92,7% so với năm 2024 là 96,3%). Công ty cũng đã siết chặt chi phí quản lý doanh nghiệp. Năm 2025 doanh thu thực hiện phát sinh trong năm tăng hơn năm 2024 nhưng chi phí doanh nghiệp năm 2025 giảm sâu 25,48% so với năm 2024.

Hoạt động sản xuất kinh doanh gia tăng nhưng chi phí hoạt động tài chính giảm hơn so với năm 2024 cho thấy Công ty đã làm tốt trong việc tự cân đối tài chính để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh và hạn chế tối đa việc sử dụng vốn vay từ các tổ chức tín dụng, giảm được chi phí vốn để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

Trong năm Công ty cũng đã khai thác được hết khu vực kho cho thuê tại 51 Vũ Trọng Phụng, đồng thời thu gọn diện tích sử dụng văn phòng tại Văn phòng 4 tầng tại 51 Vũ Trọng Phụng để cho thuê toàn bộ tầng 1, tạo nguồn thu nhập ổn định bù đắp cho chi phí quản lý của doanh nghiệp.

Mặc dù có rất nhiều nỗ lực trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh và quản lý chi phí, lợi nhuận sau thuế phát sinh thực hiện trong năm 2025 đều dương, nhưng kết quả lợi nhuận sau thuế năm 2025 bị âm do lợi nhuận phát sinh trong năm không đủ để bù đắp việc giảm lợi nhuận do điều chỉnh doanh thu/ chi phí của công trình Khu Nhà ở xã hội tại Khu tái định cư, dân cư và dịch vụ thương mại Phường 4, Thành phố Trà Vinh (đã tính doanh thu và chi phí trong năm 2023).

### **3. Đánh giá nguyên nhân khiến cho kết quả kinh doanh 2025 không đạt kế hoạch**

Trong năm 2025, Công ty đã ký kết và triển khai một số hợp đồng mới thuộc lĩnh vực xây dựng dân dụng và công trình điện. Các công trình này cơ bản mang lại mức lợi nhuận khả quan. Tuy nhiên, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 vẫn chưa đạt kế hoạch đề ra do Công ty còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc. Nguyên nhân chủ yếu như sau:

- Toàn bộ các khối các công trình Viettel đều không triển khai được do các vướng mắc về thủ tục xin phép, dự kiến sẽ xử lý trong năm 2026;
- Các công trình thuộc Dự án Tuyên Sơn (Đà Nẵng) kế hoạch quyết toán ghi nhận trong năm 2025 nhưng do tình hình thời tiết bão lụt, các hạng mục thực hiện liên quan đến sơn bả, chống thấm, hạ tầng bị ảnh hưởng lớn của thời tiết nên phải gia hạn tiến độ nhiều lần. Kế hoạch đến hết Tháng 3,4/2026 mới thực hiện xong nên việc ghi nhận doanh thu sẽ vào Quý 1,2 /2026;
- Công trình Cung cấp, lắp đặt hệ thống cơ điện thuộc công trình: Đầu tư xây dựng nhà ở xã hội số 39 Lương Khánh Thiện dự kiến doanh thu hơn 6 tỷ đồng không quyết toán được cho vướng thủ tục pháp lý của Chủ đầu tư.
- Các công trình Canteen Đại học Đại Nam, Lottle Võ Chí Công, Woomaster Trung Yên vướng mắc thủ tục với Chủ đầu tư không kịp quyết toán trong năm 2025 phải đến Quý 1,2/2026 mới ghi nhận được.



- Doanh thu năm 2025 đã không hoàn thành được theo kế hoạch do những điều kiện khách quan nhưng bên cạnh đó trong năm sau khi thống nhất số liệu Quyết toán, Công ty còn phải ghi nhận điều chỉnh giảm Doanh thu của Công trình Nhà ở xã hội Trà Vinh (đã ghi nhận năm 2023) khiến doanh thu càng thêm sụt giảm.

#### **4. Đánh giá chung tình hình hoạt động và SXKD của Công ty năm 2025**

##### **4.1. Công tác tái cấu trúc, tổ chức và sắp xếp nhân sự**

Trong bối cảnh tình hình kinh tế chung còn nhiều khó khăn, thị trường xây dựng – đầu tư suy giảm, khối lượng công việc và doanh thu của Công ty không đạt như kế hoạch đề ra, để đảm bảo cân đối tài chính, duy trì hoạt động ổn định và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, Công ty tiếp tục phải rà soát lại cơ cấu tổ chức, sắp xếp lại lao động và thực hiện tinh giản nhân sự tại một số bộ phận chưa thực sự cần thiết hoặc có sự chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ. Việc tinh giản nhân sự theo hướng tạo đội ngũ nhân sự tinh, gọn nhẹ, chuyên sâu trên cơ sở xây dựng chức năng nhiệm vụ của từng phòng ban chuyên môn gắn với định biên nhân sự cụ thể, chi tiết. Việc tinh giản nhân sự là giải pháp cần thiết nhằm tối ưu nguồn lực, giảm áp lực chi phí, đồng thời tập trung nguồn lực cho các hoạt động cốt lõi, tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững của Công ty trong thời gian tới.

Cụ thể tổng số CBNV đến thời điểm 31/12/2025 của Công ty tương đương 34 người, giảm 53% nhân sự so với thời điểm cùng kỳ năm trước. Quỹ lương cũng giảm từ 590.333.200 đồng thời điểm năm 2024 xuống còn 400.473.892 đồng trong năm 2025. Chi phí bảo hiểm giảm từ 177.006.554 đồng xuống còn 84.986.874 đồng trên toàn hệ thống.

Cho đến thời điểm hiện tại, bộ máy nhân sự Công ty đã cơ bản ổn định, cơ cấu tổ chức được rà soát, kiện toàn theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Các vị trí công tác được bố trí phù hợp với năng lực chuyên môn, đảm bảo nguyên tắc đúng người, đúng việc.

##### **4.2. Công tác thu hồi công nợ**

Thực trạng công nợ tồn đọng của Công ty còn ở mức cao, bao gồm cả công nợ trên sổ sách và theo dõi ngoại bảng, do đó công tác thu hồi công nợ được xác định là nhiệm vụ trọng tâm. Ban Xử lý & Thu hồi công nợ đã phối hợp với Phòng TCKT và các Phòng/Ban liên quan tổ chức rà soát, đối chiếu hồ sơ, phân loại đối tượng công nợ, xác nhận các khoản nợ nội bộ và bên ngoài; đồng thời xây dựng kế hoạch đôn đốc thu hồi đối với các đối tượng trọng điểm và triển khai các biện pháp thu hồi phù hợp.

Những công trình triển khai trong năm 2024 - 2025 đều thu hồi vốn tốt. Tuy nhiên đối với các khoản công nợ tồn đọng lâu năm, việc xử lý còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc. Công ty cũng đang phải đối diện với áp lực rất lớn đối với yêu cầu của Đơn vị kiểm



toán cũng như sự kiểm tra soát xét của Ủy ban chứng khoán về việc phải trích lập dự phòng cho các khoản phải thu tồn đọng qua nhiều kỳ kế toán mà chưa thu hồi được tính theo tuổi nợ. Năm 2025 đơn vị kiểm toán đã yêu cầu Công ty trích lập dự phòng 600.506.471 đồng cho các khoản phải thu rủi ro khó đòi. Do đó đặt ra nhiệm vụ trong năm 2026, Ban Xử lý & Thu hồi công nợ cùng các Phòng/Ban chức năng sẽ phải tiếp tục nghiên cứu, đề xuất các phương án cụ thể đối với từng đối tượng để từng bước xử lý dứt điểm công nợ tồn đọng.

Bên cạnh đó công nợ phải thu của một số công trình những năm trước đây do cách ghi nhận doanh thu không đúng chuẩn mực dẫn đến trên sổ sách là công nợ phải thu nhưng thực chất công nợ bên Chủ đầu tư vẫn là các khoản tạm ứng, điều đó đặt ra nhiệm vụ phải rà soát và hoàn thiện các hồ sơ để đóng gói các công trình, đưa công nợ về đúng bản chất và có cơ sở để thu hồi công nợ.

#### **4.3. Công tác thanh quyết toán**

Do đặc thù các công trình xây lắp viển thông, công tác nghiệm thu, thanh quyết toán thường kéo dài, ảnh hưởng đến tiến độ ghi nhận doanh thu, thu hồi công nợ Chủ đầu tư, đồng thời phát sinh thêm chi phí so với dự kiến ban đầu. Bên cạnh đó, trong giai đoạn trước, việc giao toàn bộ công tác này cho các Xí nghiệp dẫn đến công tác quản lý, theo dõi hồ sơ thanh quyết toán chưa được kiểm soát chặt chẽ.

Trong năm 2025, các Phòng/Ban Công ty đã tổ chức rà soát, phân loại tình trạng hồ sơ nghiệm thu, thanh quyết toán của từng công trình; đồng thời trực tiếp phối hợp với các Xí nghiệp hoàn thiện hồ sơ và làm việc với CĐT nhằm từng bước xử lý các công trình tồn đọng.

Về phía Công ty, năm 2025 đã triển khai thực hiện quyết toán nội bộ đối với các công trình đã quyết toán với CĐT, làm việc với Chủ nhiệm công trình để kiểm soát toàn bộ chi phí đã đưa vào công trình trước khi thực hiện thanh toán lần cuối, thực hiện việc cân đối giữ lại các khoản thanh toán ở mức độ phù hợp đối với các công trình chưa được quyết toán thuế, qua đó tăng cường công tác quản lý chi phí và hạn chế rủi ro tài chính.

#### **4.4. Công tác tài chính kế toán**

Công tác hạch toán kế toán được thực hiện đầy đủ, tuân thủ các quy định của pháp luật và Quy chế quản lý tài chính của Công ty. Việc lập, hoàn thiện báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty được thực hiện kịp thời, đảm bảo công tác kiểm toán và công bố thông tin đúng thời hạn quy định.



Trong năm 2025, Phòng TCKT đã tiến hành rà soát, đổi mới phương thức vận hành và từng bước khắc phục các tồn tại trong công tác hạch toán kế toán, lưu trữ, tập hợp hồ sơ của giai đoạn trước.

#### **4.5. Công tác chế độ với người lao động, tiền lương**

Đối với công tác chế độ, chính sách tiền lương, Công ty thực hiện đúng các quy định về Bộ luật Lao động và các chế độ, chính sách đối với người lao động; tham gia BHXH, BHYT, BHTN đầy đủ cho 100% số lao động có hợp đồng từ 1 tháng trở lên; Chăm lo đời sống cán bộ nhân viên, đảm bảo thu nhập và các chế độ phúc lợi cho CBNV.

## **II. KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2026 VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026**

Bối cảnh địa chính trị thế giới năm 2026 biến động phức tạp, mang tính chuyển tiếp, với rủi ro xung đột cao tại Trung Đông và Ukraine, đe dọa đứt gãy chuỗi cung ứng. Cuộc tranh công nghệ (AI), bảo hộ thương mại và cuộc đua tự chủ chiến lược gia tăng, khiến kinh tế thế giới gắn chặt với an ninh. Bối cảnh này buộc các quốc gia và doanh nghiệp chuyển từ thế phòng thủ sang chủ động thích ứng với biến động.

Trong bối cảnh đó, nền kinh tế Việt Nam bước vào năm đầu tiên của kế hoạch 05 (năm) năm giai đoạn 2026 – 2030 với mục tiêu tăng trưởng cao 02 (hai) con số và động lực đến từ duy trì tăng trưởng xuất khẩu, đẩy mạnh đầu tư công và sự phục hồi của cầu nội địa. Tuy vậy, rủi ro đối với nền kinh tế Việt Nam gồm: (i) Nhạy cảm với những biến động thương mại và chính sách quốc tế trong bối cảnh độ mở kinh tế gia tăng; (ii) Thách thức trong quá trình chuyển đổi mô hình tăng trưởng và cải cách thể chế.

Đối với ngành xây dựng, năm 2026 có kịch bản tích cực với điểm tựa lớn nhất đến từ việc Chính phủ đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án trọng điểm, tiếp nối xu hướng mở rộng chi tiêu công trong những năm gần đây nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Bên cạnh đó việc tháo gỡ các nút thắt pháp lý cho các dự án nhà ở, cùng với việc mở rộng chương trình nhà ở xã hội trên toàn quốc sẽ giúp nhu cầu xây dựng phục hồi rõ rệt. Dù triển vọng tích cực, song ngành xây dựng vẫn phải đối mặt với một thách thức mang tính cấu trúc: biên lợi nhuận vốn đã mỏng nay tiếp tục chịu áp lực từ chi phí đầu vào tăng cao. Chi phí vật liệu xây dựng thường chiếm khoảng 60 - 70% tổng chi phí thi công. Điều này khiến ngành xây dựng đặc biệt nhạy cảm với biến động giá nguyên vật liệu. Khi giá năng lượng toàn cầu có xu hướng tăng do căng thẳng địa chính trị tại Trung Đông, rủi ro chi phí đầu vào leo thang đang hiện hữu rõ ràng. Không chỉ chi phí vật liệu, mặt bằng lãi suất tăng cũng là yếu tố gây sức ép lớn lên biên lợi nhuận của các doanh nghiệp xây lắp.



Đối diện với bức tranh hoạt động kinh doanh của ngành xây dựng năm 2026 mang hai gam màu đối lập, một bên là kỳ vọng tăng trưởng nhờ chính sách đầu tư công mạnh mẽ, bên kia là áp lực chi phí đè nặng lên biên lợi nhuận vốn đã mỏng. Ban Tổng Giám đốc và Trưởng /Phó các Phòng/Ban, các đơn vị trong Công ty ngay từ cuối năm 2025, đầu năm 2026 đã bắt tay vào việc mở rộng thị trường, tìm kiếm công việc cho năm 2026 và các năm tiếp theo. Đến thời điểm báo cáo, bên cạnh các công trình dở dang, Công ty đã và đang chuẩn bị triển khai được các công việc mới sau:

STT	Tên Công trình	Giá trị	Thời gian Quyết toán
1	Công trình Canteen Đại học Đại Nam	4.5 tỷ	Dự kiến quyết toán quý 2/2026
2	Lotte Võ Chí Công	0.8 tỷ	Dự kiến quyết toán quý 2/2026
3	Công trình Woonmaster Trung Yên	1.1 tỷ	Dự kiến quyết toán quý 1/2026
4	Xây dựng hạ tầng mở rộng mạng truyền dẫn ngầm năm 2022 tại Bình Định	1.2 tỷ	Dự kiến quyết toán quý 2/2026
5	Đầu tư xây dựng hạ tầng mở rộng mạng băng rộng cố định năm 2023 tại Bình Định 2 thuộc Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng mở rộng mạng băng rộng cố định năm 2023 tại Bình Định	1.2 tỷ	Dự kiến quyết toán quý 2/2026
6	XD 4 tuyến cống bê, kéo cáp trên đường Phùng Hưng, Hòe Nhai, Hoàng Tích Trí, Trần Nhật Duật, Q hoàn Kiếm, BĐinh, Đống Đa	1 tỷ	Dự kiến quyết toán quý 2/2026
7	Đầu tư xây dựng hạ tầng mở rộng mạng băng rộng cố định năm 2023 tại Hải Phòng 3	2.1 tỷ	Dự kiến quyết toán quý 3/2026
8	Đầu tư xây dựng hạ tầng mở rộng mạng cáp quang năm 2023 tại Hải Phòng	1 tỷ	Dự kiến quyết toán quý 2/2026
9	Đầu tư XD hạ tầng mở rộng mạng băng rộng cố định 2023 tại Sơn La	1.5 tỷ	Dự kiến quyết toán quý 1/2026
10	X9-XDHT Cống bê PV ngầm hóa đường 800 A Trần Bình	4.7 tỷ	Dự kiến quyết toán quý 3/2026
11	Nhà ở xã hội Lương Khánh Thiện	6.0 tỷ	Dự kiến quyết toán quý 4/2026
12	Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị hạng mục Đường dây hạ áp cải tạo sau TBA T1 và T2	1.6 tỷ	Dự kiến quyết toán quý 1/2026



13	Cải tạo, chỉnh trang Hạ tầng kỹ thuật và cảnh quan khu nhà ở thấp tầng	12 tỷ	Dự kiến quyết toán quý 2/2026
14	Di chuyển hệ thống ngầm nổi bao gồm điện, viễn thông, nước sạch thuộc dự án: Xây dựng Hàm chui Mễ Trì – Dương Đình Nghệ	120 tỷ	06/2026 - 05/2027
15	Xây dựng mới phòng trưng bày thuộc dự án cải tạo, sửa chữa Hoàng Thành Thăng Long	200 tỷ	07/2026 - 06/2027

Doanh thu kế hoạch năm 2026: Các công trình cũ: 27 tỷ, các công trình cụm Tuyên Sơn: 12 tỷ, các công trình mới và hoạt động thương mại: 105 tỷ, hoạt động cho thuê, khai thác tài sản: 7 tỷ.

Trên cơ sở thực lực hiện tại của Công ty, Ban Tổng Giám đốc đã xây dựng kế hoạch kinh doanh cho năm 2026, từng bước đưa Công ty ổn định sản xuất, bù đắp lợi nhuận sau thuế chưa phân phối âm, kinh doanh có lãi, hiệu quả. Cụ thể chỉ tiêu kế hoạch cho năm 2026 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2026
1	Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	150.000.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	2.300.000.000
	(Bù đắp cho lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế âm)		

## 2. Các giải pháp thực hiện trong năm 2026

Để hoàn thành được kế hoạch đặt ra trong năm 2026, Ban Tổng Giám đốc đề ra các giải pháp thực hiện như sau:

- Tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức quản trị mới, quản lý tập trung và thực hiện kiện toàn chức năng nhiệm vụ của các Phòng/Ban tương ứng với mô hình quản trị mới.
- Tăng cường tiếp thị và mở rộng quan hệ để chủ động tìm kiếm dự án khả thi. Kết nối với các chủ đầu tư uy tín, liên danh với nhà thầu lớn để mở rộng cơ hội việc làm và phát triển dài hạn.
- Quan tâm đặc biệt đến công tác phát triển nhân sự. Tình trạng thiếu hụt lao động kỹ thuật có chuyên môn sâu trong ngành xây dựng đang diễn ra phổ biến do sự chuyển dịch mạnh mẽ nhân sự đến những khu vực có tốc độ đô thị hóa nhanh, đại công trường, đặt ra một nhiệm vụ cần thiết phải xây dựng môi trường làm việc năng động, hiện đại nhằm phát huy được sự sáng tạo, gắn kết của người lao động. Phát triển nguồn nhân lực theo chiến lược nhân sự dài hạn. Xây dựng chính sách ưu đãi những cán bộ có năng lực,



tâm huyết đối với Công ty. Triển khai các chương trình đào tạo nội bộ nhằm nâng cao chất lượng nguồn lực, phát triển kỹ năng chuyên môn, tạo nền tảng cho tăng trưởng dài hạn.

- Tiếp tục cải tiến chế độ trả lương, thưởng cho phù hợp gắn với hiệu quả công việc nhằm tạo cho người lao động có ý thức, trách nhiệm, có động lực và gắn bó lâu dài với Công ty.

- Để công tác tinh gọn bộ máy đạt hiệu quả, tiết giảm chi phí quản lý văn phòng, trong năm 2026 cần lên kế hoạch cải tạo văn phòng để nhân sự làm việc trong không gian tập trung, sắp xếp văn phòng khoa học để tăng diện tích văn phòng cho thuê.

- Liên tục rà soát, đánh giá các quy trình quản lý thi công, quản lý phương án kinh tế của từng công trình, từ đó đề ra các giải pháp cụ thể, kịp thời để kiểm soát chất lượng, chi phí, đảm bảo thích ứng với những biến động phức tạp về giá cả, đạt được hiệu quả kế hoạch đề ra.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao công tác quản trị về tài chính kế toán. Tối ưu nguồn lực, tối ưu sử dụng vốn, tối ưu tiết giảm các chi phí không cần thiết để từng bước giảm giá vốn, chi phí quản lý doanh nghiệp. Tăng cường công tác quản trị tài chính kế toán trên các mảng: dòng tiền, công nợ, tài sản cố định, doanh thu, chi phí tạm ứng, thanh quyết toán các công trình.

- Sát sao trong công tác theo dõi, thu hồi công nợ kể cả công nợ với bên ngoài và công nợ trong nội tại, công nợ trên sổ sách cũng như công nợ ngoại bảng của Công ty. Quyết liệt trong việc sử dụng các biện pháp để thu hồi công nợ, không ngoại trừ sử dụng các công cụ pháp lý.

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các hồ sơ để đóng gói các công trình, đưa công nợ về đúng bản chất và có cơ sở thực hiện các biện pháp thu hồi công nợ đối với các Chủ đầu tư.

- Duy trì việc kiểm soát thường xuyên để đảm bảo các cam kết, thỏa thuận, Hợp đồng, văn bản của Công ty được soạn thảo, ban hành, ký kết đúng Pháp luật. Thực hiện tốt hoạt động báo cáo, công bố thông tin đúng theo quy định hiện hành.

### III. KẾT LUẬN

Trên đây là báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, kiểm điểm và phân tích nguyên nhân của những việc đã làm được, chưa làm được đối với từng mặt công tác trong năm 2025. Báo cáo cũng đã đưa ra kế hoạch sản xuất kinh doanh và các nhiệm vụ thực hiện kế hoạch năm 2026. Ban Tổng Giám đốc và toàn thể cán bộ CBNV sẽ nỗ lực hết sức để hoàn thành các kế hoạch đã đề ra. Công ty mong muốn tiếp tục nhận được sự ủng hộ và những ý kiến đóng góp từ phía Hội đồng Quản trị, cùng Quý



Cổ đông đề cùng Công ty vượt qua khó khăn, thách thức và hoàn thành các mục tiêu kế hoạch trong năm 2026.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông nghiên cứu, xem xét và thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

*Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2026*

**TM. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

*(đã ký)*

**Trần Văn Long**



**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ  
NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH QUẢN TRỊ NĂM 2026  
CÔNG TY CỔ PHẦN HACISCO**

**Kính thưa: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần HACISCO**

Hội đồng Quản trị (“**HĐQT**”) Công ty Cổ phần HACISCO xin được báo cáo Đại hội đồng Cổ đông về tình hình hoạt động của HĐQT trong năm 2025, kết quả giám sát hoạt động đối với Ban Tổng Giám đốc (“**BTGD**”) và mục tiêu, định hướng phát triển trong năm 2026 như sau:

**I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2025**

**1. Mô hình quản trị của HĐQT:**

Trong năm 2025, Hội đồng Quản trị của Công ty vẫn duy trì đủ số lượng 05 (năm) thành viên – trong đó có 01 (một) thành viên HĐQT độc lập.

Các thành viên HĐQT đều có kinh nghiệm, kiến thức, sự hiểu biết về quản trị, pháp luật, tài chính và phù hợp với cơ cấu theo quy định của Pháp luật, bảo đảm tính độc lập, khách quan.

Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT thường xuyên lắng nghe và bám sát hoạt động điều hành của BTGD, các bộ phận chức năng, các cơ hội kinh doanh và tình hình triển khai các dự án của Công, kịp thời có ý kiến trao đổi và chỉ đạo trực tiếp để đảm bảo các định hướng phát triển chiến lược của công ty được tuân thủ. Ngoài ra, Chủ tịch HĐQT cũng thường xuyên trao đổi thông tin với các thành viên Hội đồng Quản trị về tình hình hoạt động của Công ty để thống nhất ý kiến chỉ đạo và ra quyết định mỗi khi cần thiết.

**2. Tổng kết các cuộc họp và quyết định của Hội đồng Quản trị**

Trong năm 2025, HĐQT đã tiến hành tổ chức 12 phiên họp, bao gồm 04 (bốn) phiên họp trực tiếp và 08 (tám) phiên họp lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản với sự tham gia của các thành viên HĐQT, kịp thời đưa ra các Quyết định đúng đắn, giải quyết các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thuộc phạm vi, thẩm quyền quyết định của HĐQT. Tỷ lệ tham dự và ủy quyền tham dự đạt 100% tất cả các buổi họp.

Căn cứ các Nghị quyết được ban hành trong năm 2025, trách nhiệm giám sát đối với hoạt động điều hành Công ty của Ban Tổng Giám đốc đã được HĐQT thực hiện đầy đủ và thường xuyên, đặc biệt trong các vấn đề liên quan đến quá trình triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông (“**DHĐCĐ**”) và HĐQT, bảo đảm tuân thủ đúng quy định tại Điều lệ của Công ty, Luật chứng khoán và Luật Doanh nghiệp hiện hành.



**3. Báo cáo về giao dịch giữa Công ty, Công ty con, Công ty do Công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với Thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó; Giao dịch giữa Công ty với Công ty trong đó Thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý Doanh nghiệp trong thời gian 03 (ba) năm gần nhất trước thời điểm giao dịch**

Tất cả các giao dịch đã được Công ty công bố trong Báo cáo tình hình Quản trị Công ty năm 2025 lập ngày 30/01/2026. Trong đó, có các mối quan hệ liên quan với Công ty như sau:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Thời điểm giao dịch	Nội dung giao dịch
1	Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam	Cổ đông lớn	Năm 2025	Thi công hạ tầng viễn thông

**4. Hoạt động của Thành viên HĐQT độc lập và kết quả đánh giá của Thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT**

Trong cơ cấu HĐQT, 1/5 thành viên HĐQT là thành viên độc lập là Ông Phạm Trần Thọ. HĐQT đảm bảo số lượng các cuộc họp HĐQT, số lượng Thành viên được triệu tập họp đáp ứng yêu cầu về tính pháp lý và hiệu quả, xác định vai trò của mỗi Thành viên HĐQT – giữa Thành viên HĐQT độc lập, Thành viên HĐQT không điều hành và Thành viên HĐQT điều hành.

Thành viên HĐQT độc lập phụ trách các vấn đề về việc tư vấn, rà soát cho các HĐQT về các chính sách, rủi ro có khả năng xảy ra, xây dựng chiến lược quản lý rủi ro. Đề xuất các phương án khắc phục các tồn tại, hạn chế nhằm hoàn thiện hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hoạt động của HĐQT năm 2025 tuân thủ quy định Pháp luật, Điều lệ và các quy chế quản trị khác của Công ty. HĐQT thường xuyên rà soát các chính sách, quy định của Công ty và kịp thời điều chỉnh để phù hợp với tình hình hoặc yêu cầu mới. HĐQT thông qua Nghị quyết phù hợp chiến lược kinh doanh trong từng giai đoạn, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHCĐ. Đồng thời, HĐQT cũng đưa ra định hướng, chỉ đạo và giám sát thường xuyên đối với hoạt động của Ban Tổng Giám đốc cũng như các bộ phận hỗ trợ BTGD, bảo đảm sự điều hành phù hợp với các quy định và chính sách của Công ty.

Chi tiết các nội dung liên quan đến hoạt động của Thành viên HĐQT độc lập và đánh giá của Thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT đã được tổng hợp và trình bày





tại bản Báo cáo hoạt động của Thành viên HĐQT độc lập năm 2025 – là một phần tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty.

## **5. Kết quả về giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc và Người điều hành khác**

### **5.1. Kết quả giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc**

Trong năm 2025, dưới sự chỉ đạo, điều hành của Ông Trần Văn Long – Tổng Giám đốc, Công ty đã thực hiện hàng loạt các đổi mới về chính sách và quy chế quản trị nội bộ, rà soát các vấn đề và vướng mắc đã và đang tồn tại trong quá trình chuyển đổi mở rộng mô hình kinh doanh, cũng như nâng cao khả năng nắm bắt xu hướng thị trường, đón đầu các cơ hội đầu tư trong giai đoạn mới. HĐQT và BTGD đã luôn kịp thời điều chỉnh và thống nhất định hướng phát triển phù hợp, chỉ đạo kịp thời việc tháo gỡ các khó khăn và phương án khắc phục, xây dựng và củng cố các quy trình quản lý, văn hóa công ty, đảm bảo cho một sự phát triển hiệu quả và bền vững trong những năm tiếp theo.

Để đảm bảo tính minh bạch trong hoạt động của BTGD, theo Điều lệ và Quy chế quản trị, HĐQT thường xuyên thực hiện việc giám sát hoạt động của BTGD trong việc triển khai các nghị quyết của HĐQT. Cụ thể:

- Yêu cầu tuân thủ các quy định, chính sách nội bộ trong công tác điều hành, công tác tài chính kế toán, đảm bảo cân đối cho hoạt động kinh doanh tại Công ty;
- Định kỳ các quý, HĐQT họp nhằm yêu cầu báo cáo công việc hàng quý và đưa ra đánh giá, tổng kết mỗi quý;
- Yêu cầu BTGD đưa ra Kế hoạch và triển khai kế hoạch theo mục tiêu chiến lược đã được ĐHĐCĐ, HĐQT thông qua;
- Yêu cầu tăng cường công tác đảm bảo an toàn và chủ động quản trị rủi ro trong toàn Công ty;
- Báo cáo biến động nhân lực và kế hoạch tuyển dụng;
- Lập Báo cáo tài chính và giải trình thông tin về các khoản mục liên quan;
- Phối hợp với các Phòng/Ban để nắm bắt kịp thời các rủi ro và đưa ra phương án kịp thời.

Trên cơ sở kết quả triển khai thực hiện, HĐQT ghi nhận BTGD đã nỗ lực điều hành hoạt động của Công ty với sự thận trọng và tinh thần cầu thị, từng bước xây dựng được các quy trình chặt chẽ giúp đảm bảo hiệu quả hoạt động và phối hợp của các Phòng/Ban, và từng bước xây dựng được một văn hóa làm việc văn minh, đổi mới, phù hợp với chiến lược phát triển lâu dài của Công ty. BTGD cũng thực hiện đúng các quyền và nhiệm vụ được giao theo quy định tại Điều lệ Công ty và các nghị quyết/quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT, cố gắng mang lại lợi ích cho Công ty và toàn thể Cổ đông, và sẽ từng bước khắc



phục tình trạng khó khăn mà Công ty đang gặp phải trong quá trình đổi mới, đồng thời có những phương án phát triển để nâng cao vị thế của Công ty trên thị trường.

## **5.2. Kết quả giám sát đối với Người điều hành khác**

HĐQT đánh giá về cơ bản nhân sự bộ máy điều hành đều là những cán bộ có năng lực chuyên môn vững vàng, kiến thức được đào tạo chuyên nghiệp, bài bản từ các trường Đại học có uy tín trong nước, có nhiều kinh nghiệm trong cả lĩnh vực quản trị và lĩnh vực chuyên ngành; có các bằng cấp, chứng chỉ phù hợp với vị trí công việc được giao đảm nhiệm và đảm bảo lợi ích cao nhất cho Cổ đông.

## **6. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích của HĐQT và từng thành viên HĐQT**

Tại chương trình họp ĐHCĐ thường niên năm 2025, ĐHCĐ đã thông qua kế hoạch ngân sách, tổng mức thù lao, thưởng, phụ cấp và các lợi ích khác cho HĐQT năm 2025 tương đương 108.000.000 VNĐ/năm.

Tổng thù lao HĐQT năm 2025 được sử dụng nằm trong ngân sách được ĐHCĐ phê chuẩn. Chi tiết thù lao từng Thành viên HĐQT được thể hiện tại Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán và trình ĐHCĐ thông qua tại chương trình họp ĐHCĐ thường niên năm 2026.

Thù lao, chi phí hoạt động, thưởng, phụ cấp và các lợi ích khác cho từng Thành viên HĐQT; trả lương, thưởng cho Tổng Giám đốc và những người quản lý khác được Công ty chi trả theo kết quả kinh doanh, theo các quy định của Pháp luật và thuế thu nhập, Nghị quyết/Quyết định của ĐHCĐ/HĐQT và có báo cáo chi tiết tại Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.

## **II. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2026**

Năm 2026, HĐQT đặt chiến lược phát triển vững chắc và hiệu quả ở các lĩnh vực ưu tiên, tiếp tục hợp tác cùng các Doanh nghiệp có uy tín trên thị trường, bước đầu hoàn thiện hệ sinh thái phát triển bền vững và có năng lực cạnh tranh cao. Công ty thực hiện tập trung vào chiến lược hợp lực, thực hiện thu hồi các công nợ khó đòi, đặt nền móng cho giai đoạn năm 2026 – 2031.

Bên cạnh đó, đối với những thời điểm khó khăn mà Công ty phải đối mặt trong năm 2024 – 2025, HĐQT nhận định rằng đó cũng là thách thức nhưng cũng là cơ hội giúp công ty nhìn nhận và đánh giá lại một cách cẩn trọng hơn trong công tác hoạch định chiến lược, điều hành và quản trị rủi ro của Công ty, và đó cũng là một cơ hội để Công ty tiến hành rà soát một cách tổng thể mô hình quản trị, cơ chế, quy trình và đội ngũ nhân sự quản lý các cấp.

Do đó, HĐQT sẽ tập trung giải quyết các vấn đề trọng điểm liên quan đến hiệu quả hoạt động kinh doanh, nâng cao chất lượng nhân sự và thực hiện các nhiệm vụ ĐHCĐ thường niên thông qua.



Để đảm bảo tính minh bạch trong hoạt động của BTGD, theo Điều lệ và Quy chế quản trị, HĐQT đảm bảo các hoạt động và công việc cần thực hiện trong năm 2026 như sau:

- HĐQT tổ chức họp định kỳ các Quý theo quy định, nội dung cuộc họp bao gồm việc yêu cầu BTGD giải trình về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tiến độ thực hiện kế hoạch từng Quý trong năm, đề ra kế hoạch sản xuất kinh doanh trong Quý tiếp theo căn cứ theo Kế hoạch chủ chốt đã đề ra trong chương trình họp ĐHCĐ thường niên.
- Xây dựng chiến lược nhân sự hiệu quả, thu hút những nhân sự có chuyên môn cao, nhiệt tình và chuyên nghiệp phục vụ cho hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Theo dõi quá trình xây dựng Báo cáo tài chính và giải trình thông tin về các khoản mục liên quan.
- Duy trì điều hành, giám sát theo quy chế quản trị, không ngừng khắc phục những điểm yếu trong hoạt động.

Năm 2026, các cơ hội phát triển của Công ty sẽ nhiều hơn do quá trình chuẩn bị từ năm trước và do các vận hội mới của đất nước mở ra, song cũng đòi hỏi các Thành viên HĐQT có sự chủ động bám sát các diễn biến trong hoạt động, đổi mới tư duy, sáng tạo trong định hướng chiến lược, để có thể giúp công ty đạt hiệu quả hoạt động cao nhất. Các vấn đề cốt lõi bao gồm:

### **1. Đối với định hướng chung:**

Chỉ đạo BTGD xây dựng bộ máy nhân sự có năng lực, gắn bó lâu dài, tập trung kiện toàn đội ngũ nòng cốt, ứng dụng công nghệ trong kỷ nguyên số 4.0 để giúp Công ty tái cấu trúc và đặt nền móng vững chắc cho con đường phát triển mới. Công ty cũng cần củng cố và tiếp tục phát huy hệ thống văn hóa doanh nghiệp phù hợp với sự phát triển của nền kinh tế hiện đại.

Tập trung khắc phục các vấn đề, các tồn đọng trong quản trị: các quy trình quản lý, nhân sự có chuyên môn cao, công tác quản trị rủi ro, năng lực thẩm định dự án, công tác giám sát hoạt động thi công, khả năng dự báo các biến động lớn của thị trường đặc biệt trong giai đoạn có rất nhiều biến động của nền kinh tế toàn cầu trong năm 2026.

### **2. Đối với các công việc cụ thể:**

Theo dõi sát sao diễn biến thị trường thế giới và trong nước, chủ động dự báo về biến động rủi ro từ thị trường, chỉ đạo BTGD thực hiện quyết liệt và có hiệu quả các nội dung nêu trong Nghị quyết của HĐQT để đáp ứng kịp thời các mục tiêu kinh doanh, cụ thể:

- Hoàn thiện hệ thống văn bản quy định nội bộ chặt chẽ, phù hợp với thực tế và tuân thủ Pháp luật;
- Đẩy mạnh tinh giản và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh hiện nay;



- Tiếp tục cải tiến mô hình tổ chức, cơ cấu lại các đơn vị do số lượng nhân lực giảm sút để vận hành đồng bộ có hiệu quả hơn trong công tác sản xuất;
- Tăng cường nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho người lao động tại nơi làm việc kết hợp với đào tạo bên ngoài. Chú trọng chất lượng người lao động ngay từ khâu tuyển dụng vào làm việc tại Công ty. Ưu tiên tuyển dụng những người đã có kinh nghiệm trong công việc xây dựng, viễn thông;
- Thực hiện cải tiến chế độ trả lương, thưởng để người lao động yên tâm công tác;
- Triển khai thực hiện các kế hoạch đào tạo ngắn hạn, dài hạn, tham quan học tập kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề... cho người lao động nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển và mở rộng ngành nghề kinh doanh của Công ty;
- Gắn hoạt động của Công ty với trách nhiệm đối với cộng đồng và xã hội;
- Thực hiện lan tỏa văn hóa doanh nghiệp HACISCO, xác định văn hóa doanh nghiệp mạnh là yếu tố then chốt cho chiến lược tăng trưởng, hiệu quả và bền vững

### 3. Đối với việc quản trị hệ thống:

Chuẩn hóa hệ thống quản trị theo hướng minh bạch, hiệu quả, tiệm cận chuẩn mực tiên tiến, cụ thể:

- **Quản trị theo chuẩn mực tiên tiến:** Tích hợp các bộ tiêu chuẩn uy tín như Bộ thể điểm Quản trị Công ty ASEAN, Cẩm nang Quản trị Công ty của Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước, IFC (Tổ chức tài chính quốc tế) và OECD (Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế) vào hoạt động điều hành nhằm củng cố hệ thống kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro chặt chẽ, đảm bảo an toàn tài chính;
- **Tối ưu hóa nguồn lực và hệ sinh thái:** Quản lý và phân bổ nguồn lực khoa học, đồng thời khai thác hiệu quả, minh bạch các mối quan hệ hợp tác chiến lược trong hệ sinh thái của Công ty và các bên liên quan.
- **Thực hiện lan tỏa văn hóa doanh nghiệp HACISCO:** Xác định văn hóa doanh nghiệp mạnh là yếu tố then chốt cho chiến lược tăng trưởng, hiệu quả và bền vững.

### 4. Đối với việc phát triển bền vững:

Công ty kiên định với mục tiêu tăng trưởng xanh, gắn liền với kết quả sản xuất kinh doanh với trách nhiệm đối với cộng đồng và môi trường:

- **Chiến lược đầu tư Xanh và bền vững:** Công ty ưu tiên tối ưu hóa danh mục thông qua việc tăng tỉ trọng vào các thị trường vốn xanh, các Doanh nghiệp có nền tảng tài chính lành mạnh, quản trị minh bạch.
- **Vận hành số:** Dần từng bước hiện thực hóa cam kết bảo vệ môi trường thông qua hệ thống quản trị Doanh nghiệp trên nền tảng lưu trữ đám mây – giải pháp về mô hình “Văn phòng không giấy tờ”, cho phép việc lưu trữ, làm việc và ra quyết định linh hoạt mọi lúc, mọi nơi.



- **Môi trường nhân văn và trách nhiệm cộng đồng:** Nâng cấp các chính sách đãi ngộ dành cho CBNV và văn hóa Doanh nghiệp làm nền tảng cho tăng trưởng dài hạn.
- **Cam kết dài hạn cùng Cổ đông và đối tác, khách hàng:** Với định hướng tập trung vào dịch vụ, Công ty cam kết đồng hành lâu dài cùng các đối tác, khách hàng nhằm đem lại chất lượng dịch vụ tốt, có hiệu quả cao, bền vững. Với các Cổ đông, Công ty luôn hướng đến việc đảm bảo quyền lợi và mang lại lợi ích cao nhất cho Cổ đông với mỗi phần vốn đầu tư vào Công ty.

Hội đồng Quản trị rút kinh nghiệm và phát huy tối đa năng lực trong quản lý, chỉ đạo và giám sát điều hành, đồng hành cùng Ban lãnh đạo Công ty tiếp tục duy trì định hướng phát triển năm 2026, tăng cường giám sát tài chính và kiểm soát chặt chẽ tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh, chỉ tiêu tài chính đã đề ra trong năm 2026.

### III. KẾT LUẬN

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị trong năm 2025 và Kế hoạch quản trị năm 2026. Hội đồng Quản trị tin tưởng rằng với sự cố gắng, nỗ lực của các thành viên trong Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc, Công ty sẽ hoàn thành và có thể hoàn thành mức kế hoạch sản xuất kinh doanh mà các Cổ đông giao phó.

Kính trình ĐHĐCĐ nghiên cứu, xem xét và thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2026

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH HĐQT**

(đã ký)

**Nguyễn Hoài Nam**





## **BÁO CÁO CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP CÔNG TY CỔ PHẦN HACISCO**

**Kính thưa: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần HACISCO**

Trong cơ cấu của Hội đồng Quản trị (“**HĐQT**”) năm 2025, Ông Phạm Trần Thọ là thành viên HĐQT độc lập xin được kính trình Đại hội đồng Cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) về tình hình hoạt động của HĐQT trong năm 2025 như sau:

### **I. CƠ CẤU TỔ CHỨC**

Trong năm 2025, HĐQT có tất cả 05 (năm) thành viên, trong đó có 02 (hai) Thành viên HĐQT điều hành, 01 (một) Thành viên HĐQT độc lập và 02 (hai) Thành viên HĐQT không điều hành. Các thành viên HĐQT đều tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT và tích cực thảo luận các vấn đề trong cuộc họp.

### **II. TỔ CHỨC HỌP HĐQT**

Năm 2025, HĐQT đã tổ chức 12 (mười hai) cuộc họp, bao gồm 04 (bốn) cuộc họp trực tiếp và 08 (tám) cuộc họp lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản. Các cuộc họp của HĐQT đã được triệu tập và thực hiện với lịch trình cụ thể, chuẩn bị tài liệu đầy đủ, tuân thủ theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của Pháp luật. Nội dung các cuộc họp được các thành viên HĐQT thảo luận, phản biện, đánh giá đầy đủ và cẩn trọng. Các Nghị quyết/quyết định của HĐQT tại các cuộc họp được HĐQT thông qua theo nguyên tắc đa số, biên bản cuộc họp được lập đầy đủ, có chữ ký của các thành viên HĐQT tham dự họp.

Từ các cuộc họp, HĐQT đã đưa ra được định hướng liên quan đến hoạt động kinh doanh, quản trị của Công ty mang tính chất chiến lược; các quyết sách nhằm triển khai hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

Các thành viên HĐQT tham dự đầy đủ các cuộc họp và thực hiện đúng vai trò trách nhiệm theo phân công nhiệm vụ, có ý kiến biểu quyết góp phần xây dựng và phát triển hoạt động định hướng của Công ty.

HĐQT thường xuyên thực hiện giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và những người điều hành khác thực hiện đúng nhiệm vụ được phân công, định hướng; thực hiện phê duyệt các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT, báo cáo ĐHĐCĐ theo quy định tại Điều lệ và Pháp luật.





### III. KẾT QUẢ CÔNG TÁC QUẢN TRỊ VÀ GIÁM SÁT

Với tư cách là thành viên HĐQT độc lập, Tôi đã thực hiện đầy đủ chức năng theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT. Các hoạt động đã thực hiện trong năm như sau:

- Thực hiện chức năng, nhiệm vụ giám sát hoạt động của HĐQT thông qua các cuộc họp, trao đổi, cách thức đưa ra Nghị quyết HĐQT, đồng thời thực hiện giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc (“BTGD”) thông qua việc giám sát việc chấp hành các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT cũng như cơ chế phân quyền giữa HĐQT và BTGD;

- Giám sát việc tuân thủ Pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết/Quyết định của HĐQT;

- Bảo đảm tính độc lập, khách quan trong thảo luận và ra quyết định của HĐQT.

Về tổng thể, HĐQT đã thực hiện tốt công tác giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc (“BTGD”), đảm bảo hoạt động của Công ty luôn được kiểm soát để đi đúng định hướng chiến lược và điều chỉnh các quyết định kịp thời khi có những biến động ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Tất cả thành viên HĐQT có tinh thần trách nhiệm, tính chuyên nghiệp cao, rõ ràng về trách nhiệm được phân công trong việc bảo vệ lợi ích của Công ty và Cổ đông, cẩn trọng trong việc thực hiện vai trò của mình;

- HĐQT đã thực hiện đúng vai trò, trách nhiệm trong việc chỉ đạo, hỗ trợ, giám sát BTGD điều hành thực hiện các nội dung đã được ĐHĐCĐ thường niên và HĐQT thông qua đảm bảo tuân thủ quy định của Pháp luật, đồng thời hài hòa lợi ích của Công ty và Cổ đông;

- BTGD thực hiện tốt các công tác quản trị nội bộ, đảm bảo các quy trình vận hành tuân thủ quy định Pháp luật, không phát hiện các trường hợp tư lợi hoặc xung đột lợi ích trọng yếu gây thiệt hại cho Công ty;

- Trong năm 2025, đã ban hành các Nghị quyết/Quyết định theo đúng thẩm quyền. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT được thông qua tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản theo đúng quy định của Pháp luật và được công bố thông tin theo quy định tại Thông tư 96/2020/TT-BTC;

- HĐQT đã đề xuất các giải pháp hiệu quả, kịp thời để giúp BTGD vượt qua một số thách thức trong quá trình vận hành Công ty, thực hiện tốt việc giám sát và kiểm soát việc tuân thủ Pháp luật của Công ty.





#### **IV. ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

Công ty kiểm toán được lựa chọn đảm bảo độ tin cậy, trung thực, tuân thủ thời hạn kiểm toán, tuân thủ các quy định về nghề nghiệp, đảm bảo tính độc lập khách quan khi đưa ra ý kiến kiểm toán.

#### **V. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA NĂM 2026**

- Lập kế hoạch và phối hợp cùng với các Thành viên HĐQT thực hiện kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động, tình hình tài chính và tuân thủ Pháp luật của Công ty;
- Tham mưu cho các Thành viên HĐQT trong việc ban hành chính sách; giám sát quá trình thực hiện, phát hiện những bất cập và đề xuất phương án điều chỉnh nếu cần;
- Tiếp tục duy trì sự phối hợp chặt chẽ trong hoạt động với HĐQT, BTGD, Người quản lý và các Phòng/Ban trực thuộc Công ty;
- Đảm bảo Công ty thực thi đúng chiến lược phát triển ngắn hạn, trung hạn và dài hạn đã đề ra.

#### **VI. KẾT LUẬN**

HĐQT đã thực hiện đầy đủ vai trò, chức năng trong việc quản lý, điều hành Công ty, đảm bảo sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đạt hiệu quả trong hoạt động kinh doanh trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

Bên cạnh việc thực hiện chức năng quản lý, giám sát công tác điều hành của BTGD, HĐQT đã phối hợp chặt chẽ với Ban Tổng Giám đốc tìm kiếm những giải pháp tháo gỡ khó khăn trong sản xuất kinh doanh năm 2026.

Kính trình ĐHCĐ nghiên cứu, xem xét và thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

*Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2026*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP**

*(đã ký)*

**Phạm Trần Thọ**





## BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT VỀ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN HACISCO

Kính thưa: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần HACISCO

Căn cứ các chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát Công ty cổ phần HACISCO nhiệm kỳ 2021 – 2026, các thành viên trong Ban kiểm soát (“BKS”) họp thống nhất thông qua báo cáo tổng kết hoạt động của BKS trong năm 2025 và định hướng hoạt động của BKS trong năm 2026 kính trình Đại hội đồng Cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2026 với những nội dung chủ yếu như sau:

### I. BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025. KẾT QUẢ GIÁM SÁT, THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ NHẬN XÉT CỦA BAN KIỂM SOÁT:

#### 1. Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

- Lương, thưởng, thù lao của HĐQT, BKS, Ban TGD:

Trong năm 2025, Công ty đã chi trả lương, thưởng và thù lao cho HĐQT, Ban Tổng Giám đốc (“BTGD”), BKS theo quy chế Lương - Thưởng - Thù lao và theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/NQ/ĐHĐCĐ-HAS ngày 29/4/2025. Trong đó:

- + Thù lao của thành viên HĐQT và BKS bằng 50% so với Nghị quyết ĐHĐCĐ và Quy chế (do Công ty không hoàn thành kế hoạch): thù lao của HĐQT 108 triệu đồng/05 thành viên; thù lao của BKS là 54 triệu đồng/03 thành viên;
- + Lương của Chủ tịch HĐQT (chuyên trách): 468 triệu đồng;
- + Lương của ban Tổng giám đốc: 745 triệu đồng;
- Năm 2025, Công ty chưa thực hiện phân chia lợi nhuận, do đang lỗ.
- Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán độc lập BCTC giữa niên độ và BCTC năm 2025 theo nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ.

#### 2. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính (“BCTC”) và đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh (“SXKD”) năm 2025

##### 2.1. Thẩm định BCTC riêng và hợp nhất năm 2025

Báo cáo tài chính được lập bởi Công ty Cổ phần HACISCO tại thời điểm ngày 31/12/2025, đã được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán, báo cáo số 270326.043/BCTC.KT7 và 260326.042/BCTC.KT7 ngày 27/3/2026, BKS xin báo cáo kết quả thẩm định như sau:

- BCTC riêng và BCTC hợp nhất, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính, kết thúc vào ngày 31/12/2025 của Công ty, về cơ



bản đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu phù hợp với các quy định hiện hành.

- Việc ghi chép, mở sổ kế toán, phân loại các nội dung kinh tế theo Chuẩn mực kế toán do Bộ Tài chính ban hành.
- Công ty đã có báo cáo đối với các hợp đồng, giao dịch đối với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc của ĐHĐCĐ.
- Công ty đã thực hiện báo cáo và công bố thông tin định kỳ theo quy định về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

## 2.2. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình đầu tư, tài chính năm 2025 của Công ty qua một số chỉ tiêu chính như sau

### 2.2.1. Về kết quả hoạt động SXKD năm 2025 (ĐVT: Triệu đồng)

Nội dung	Năm 2025	Năm 2024	So sánh 2025/2024
1	2	3	4 = 2/3
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	56.955	69.344	82%
<i>Trong đó:</i>			
- Doanh thu hợp đồng xây dựng	49.721	65.779	76%
- Doanh thu cho thuê VP, kho bãi...	7.233	3.564	203%
Giá vốn hàng bán	52.824	66.808	79%
Chi phí hoạt động tài chính	973	1.982	49%
Chi phí khác	139	1.781	8%
Chi phí QLDN	9.482	12.725	75%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD	-3.900	-8.898	44%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	-3.693	-10.741	34%
LNST/VCSH bình quân ROE	-2,94	-8,05	
Hệ số vòng quay vốn CSH	0,45	0,52	
Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu	-473	-1.377	

Tổng doanh thu bán hàng hoá và cung cấp dịch vụ năm 2025 là 56,95 tỷ, đạt 46% so với kế hoạch được Nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra (123 tỷ). Nếu không ghi nhận khoản lỗ từ Công trình/dự án Trà Vinh (khoản lỗ là 3,3 tỷ đồng và ghi nhận giảm doanh thu công trình theo quyết toán gần 17 tỷ đồng) thì doanh thu ghi nhận trong năm là 73,9 tỷ đồng, 60% KH và bằng 106% so với cùng kỳ. Cụ thể như sau:

- Ghi nhận tại thời điểm 31/12/2025, doanh thu bán hàng & CCDV đạt 56,955 tỷ đồng, bằng 46% kế hoạch đề ra; bằng 82% so với cùng kỳ năm 2024 (năm 2024 là 69,3 tỷ);
- Doanh thu ghi nhận từ các hợp đồng xây dựng thực hiện trong năm 2025 là 49,7 tỷ đồng, bằng 76% so với cùng kỳ năm 2024;



- Doanh thu cung cấp dịch vụ, cho thuê kho bãi, mặt bằng là 7,2 tỷ đồng, bằng 203% so với năm 2024;

*(Ghi nhận tại thời điểm 31/12/2025, Công ty hiện đang có 65 Hợp đồng đang thực hiện, nhưng chỉ có 38 Hợp đồng mang lại doanh thu trong năm 2025. Trong đó, Hợp đồng số 279/2023/HĐXL/VIC-HACISCO ngày 27/9/2023 “Xây dựng khu nhà ở xã hội tại khu tái định cư, dân cư và DVTM Phường 4, TP Trà Vinh” ghi nhận khoản lỗ là 3,3 tỷ đồng và ghi nhận giảm doanh thu công trình theo quyết toán gần 17 tỷ đồng vào năm 2025.)*

- Doanh thu từ hoạt động tài chính trong năm 2025 đạt 2,4 tỷ đồng, bằng 74% so với năm 2024. Chi phí hoạt động tài chính là 973 triệu đồng, bằng 49% so với cùng kỳ, giảm 1 tỷ đồng, chủ yếu là trả lãi tiền vay;

- Năm 2025, Công ty hoạt động kinh doanh chưa hiệu quả, doanh thu đạt thấp so với kỳ vọng và kế hoạch đề ra (đạt 56,955 tỷ đồng/123 tỷ đồng kế hoạch), giá vốn hàng bán là 52,8 tỷ đồng. Trong đó, giá vốn của các HĐ xây dựng chiếm 93,4%; giá vốn của HH, CCDV chiếm 6,6%; lợi nhuận gộp về hàng bán và CCDV đạt 4,1 tỷ đồng, bằng 163% so với năm 2024.

Tại BCTC hợp nhất của Công ty, doanh thu bán hàng hóa và CCDV trước khi điều chỉnh đạt 73,9 tỷ đồng, tuy nhiên do phải gánh khoản lỗ từ Công trình/dự án Trà Vinh, ghi giảm doanh thu gần 17 tỷ đồng, nên doanh thu bán hàng hóa và CCDV sau điều chỉnh đạt 56,955 tỷ đồng, lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh (âm) -3,9 tỷ đồng; lợi nhuận trước thuế (âm) -3,44 tỷ đồng; lợi nhuận sau thuế (âm) -3,69 tỷ đồng.

- Tỷ trọng giá vốn hàng bán trên doanh thu thuần năm 2025 là 92,7%, tuy đã giảm so với năm 2024 là 95%, nhưng vẫn còn ở mức cao;

- Tỷ trọng chi phí quản lý doanh nghiệp/doanh thu thuần trong năm 2025 là 16,6%, giảm đáng kể so với năm 2024 (trên 18%). CFQL giảm từ 12,7 tỷ đồng năm 2024 xuống 9,482 tỷ đồng năm 2025. Do trong năm 2025, Ban TGD Công ty đã tiếp tục thực hiện tái cấu trúc lại bộ máy quản lý theo hướng gọn, nhẹ, hiệu quả hơn; sàng lọc, tuyển dụng lao động (cả lãnh đạo, người quản lý và chuyên viên) nhằm đáp ứng, phù hợp với nhu cầu và tình hình thực tế.

+ Chi phí về nhân công, tiền lương: giảm 20%, số tiền 1,62 tỷ đồng;

+ Chi phí Thuế, phí, lệ phí: giảm 66%, số tiền 773 triệu đồng;

+ Chi phí bằng tiền khác: giảm 50%, số tiền 1,3 tỷ đồng.

Năm 2025, lợi nhuận sau thuế là (âm) -3,693 tỷ đồng (*kế hoạch năm 2025 là 500 triệu đồng*); (năm 2024: -10,74 tỷ đồng). Do vậy, các chỉ tiêu liên quan đến hiệu quả hoạt động SXKD của công ty đều âm (<0). Cụ thể: Tỷ suất lợi nhuận/VCSH BQ (ROE) là (âm) -2,94% (năm 2024: -8,05%); Tỷ suất lợi nhuận/Tổng tài sản (ROA) là (âm) -2,26% (năm 2024: -5,81%); Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu (ROS) là (âm) -6,48% (năm 2024: -15,5%)

**\* Về dòng tiền:***(Đơn vị tính: triệu đồng)*

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Chênh lệch	Tỷ lệ %
	1	2	3=2-1	4=2/1
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	(26.043)	(17.693)	8.350	0,68
Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động đầu tư	31.767	2.428	(29.339)	0,08
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	(8.496)	15.068	23.564	(1,77)
(Giảm)/tăng tiền và tương đương tiền thuần trong năm	(2.772)	(196)	2.576	0,07
Tiền và tương đương tiền đầu năm	5.914	3.141	(2.773)	0,53
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	-			
Tiền và tương đương tiền cuối năm	3.142	2.945	(197)	0,94

- Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ (“Báo cáo LCTT”) kết thúc năm 2025 cho thấy:

+ LCTT từ hoạt động kinh doanh đang (âm) -17,69 tỷ đồng cho thấy tình hình kinh doanh của Công ty đang gặp khó khăn, dòng tiền bị thiếu hụt, cần có biện pháp nhanh chóng, quyết liệt nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đang dở dang, kịp thời ghi nhận doanh thu từ các hợp đồng xây dựng, thu hồi công nợ dứt điểm ... để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh thường xuyên;

+ LCTT thuần từ hoạt động đầu tư đang (dương) +2,4 tỷ đồng. Trong đó, thực hiện bán/thanh lý TSCĐ 1,053 tỷ đồng; thu lãi cho vay, cổ tức lợi nhuận được chia 1,84 tỷ đồng. Điều này chứng tỏ dòng tiền dùng cho đầu tư của Công ty đang bị hạn chế/hoặc thu hẹp: Năm 2025, Công ty chưa thực hiện đầu tư cho mua sắm TSCĐ, CCDC, đầu tư góp vốn vào công ty con;

*(Trong năm 2025, Công ty thanh lý 01 xe ô tô FordTuner thu về 275 triệu đồng, 01 xe tải tự đổ thu về 778 triệu đồng)*

+ LCTT thuần từ hoạt động tài chính đang (dương) 15 tỷ đồng. Trong đó, Công ty đã thực hiện vay 32,5 tỷ đồng; Trả nợ gốc vay là 17,4 tỷ đồng. Công ty đang sử dụng vốn huy động vào hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm. Công ty cần phải có các biện pháp đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các hợp đồng xây lắp, nhanh chóng thu hồi công nợ, chuyển hoá nhanh các khoản đầu tư, nhằm tạo dòng tiền kinh doanh tốt để thanh toán các khoản vay.

- LCTT thuần trong kỳ của Công ty (âm) -196 triệu đồng. Điều này có nghĩa là tổng dòng tiền thu vào trong kỳ đang nhỏ hơn tổng dòng tiền đã chi ra, thể hiện quy mô vốn bằng tiền của Công ty đang thu hẹp.



- Tại thời điểm kết thúc năm 2025, tiền và tương đương tiền cuối kỳ của Công ty là 2,9 tỷ đồng, cho thấy tiềm lực tài chính của Công ty hiện tại đang rất hạn chế.

### 2.2.2. Về Tình hình quản lý, sử dụng vốn, tài sản năm 2025

Chỉ tiêu	31/12/2025		01/01/2025		Cuối năm/Đầu năm (%)
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	
	(triệu đồng)	(%)	(triệu đồng)	(%)	
<b>I. TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>171.748</b>	<b>100%</b>	<b>155.659</b>	<b>100%</b>	<b>110%</b>
1. Tài sản ngắn hạn	149.806	87,22%	132.146	84,89%	113,36%
<i>Trong đó: Các khoản phải thu ngắn hạn</i>	<i>115.895</i>	<i>67,48%</i>	<i>102.701</i>	<i>65,98%</i>	<i>112,85%</i>
<i>Hàng tồn kho</i>	<i>29.875</i>	<i>17,39%</i>	<i>25.197</i>	<i>16,19%</i>	<i>118,57%</i>
2. Tài sản dài hạn	21.942	12,78%	23.513	15,11%	93,32%
<i>Trong đó: Tài sản cố định</i>	<i>927</i>	<i>0,54%</i>	<i>2.315</i>	<i>1,49%</i>	<i>40,04%</i>
<b>II. TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>171.748</b>	<b>100%</b>	<b>155.659</b>	<b>100%</b>	<b>110%</b>
1. Nợ phải trả	47.772	27,82%	27.990	17,98%	170,68%
<i>Trong đó: - Nợ ngắn hạn</i>	<i>46.907</i>	<i>27,31%</i>	<i>26.269</i>	<i>16,88%</i>	<i>178,56%</i>
<i>- Phải trả người bán ngắn hạn</i>	<i>12.358</i>	<i>7,20%</i>	<i>4.857</i>	<i>3,12%</i>	<i>254,44%</i>
<i>- Vay và nợ thuê tài chính n.hạn</i>	<i>26.636</i>	<i>15,51%</i>	<i>10.436</i>	<i>6,70%</i>	<i>255,23%</i>
2. Vốn chủ sở hữu	123.976	72,18%	127.669	82,02%	97,11%
<i>Vốn góp của chủ sở hữu</i>	<i>80.000</i>	<i>46,58%</i>	<i>80.000</i>	<i>51,39%</i>	<i>100,00%</i>
<i>Quỹ ĐTPT</i>	<i>3.832</i>	<i>2,23%</i>	<i>3.832</i>	<i>2,46%</i>	<i>100,00%</i>
<i>Lợi nhuận sau thuế chưa PP</i>	<i>(14.476)</i>	<i>-8,43%</i>	<i>(10.783)</i>	<i>-6,93%</i>	<i>134,25%</i>
<b>III. CƠ CẤU NỢ</b>					
1. Nợ phải trả/Tổng TS (%)		27,82%		25,17%	
2. Nợ phải trả/VCSH (%)		38,53%		33,64%	
<b>IV. HIỆU QUẢ SỬ DỤNG VỐN</b>					
1. Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn CSHBQ (ROE)		-2,94%		-8,05%	
2. Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản BQ (ROA)		-2,26%		-5,81%	
Hệ số vòng quay vốn chủ sở hữu					
Hệ số vòng quay vốn kinh doanh					
Vòng quay hàng tồn kho		1,92		3,52	
Số ngày 1 vòng quay HTK = 365/Vòng quay HTK		190		104	

- Kết thúc năm tài chính 2025, vốn chủ sở hữu của Công ty giảm từ 127,7 tỷ đồng đầu năm, xuống 123,976 tỷ đồng, tương đương với mức giảm khoảng 3% (3,69 tỷ đồng); Hệ số bảo toàn vốn CSH là 0.97 => Công ty chưa bảo toàn được vốn chủ sở hữu.

- Trong năm 2025, Vốn chủ sở hữu và vốn kinh doanh của công ty đều chưa chu chuyển được 1 vòng vốn: Hệ số vòng quay của Vốn chủ sở hữu là 0,45; Hệ số vòng quay



toàn bộ vốn kinh doanh là 0,35%. Số vòng quay các hệ số nêu trên đang rất thấp, Công ty sử dụng vốn chưa hiệu quả.

- Giá trị hàng tồn kho thời điểm 31/12/2025 là 29,87 tỷ đồng, tăng 18% so với thời điểm 01/01/2025, với giá trị tăng thêm là 4,7 tỷ đồng, chủ yếu là giá trị SXKD dở dang, chiếm đến 92% trong hàng tồn kho. Hệ số vòng quay hàng tồn kho Vtk là 1,9; tương ứng là 190 ngày/1 vòng quay. Công ty cũng cần xem xét đến tiến độ thực hiện các dự án gây tồn đọng vốn, gây áp lực trả nợ vay ngắn hạn, đồng thời cần soát xét tiến độ thực hiện các hợp đồng kinh tế, xây lắp, hoàn thành hồ sơ thanh quyết toán, nhằm nâng cao chỉ số vòng quay hàng tồn kho của Công ty.

- Về cơ cấu tài sản và nguồn vốn: kết thúc năm tài chính 2025, cơ cấu tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản đang chiếm tỷ trọng lớn, 87%, còn lại 13% là tài sản dài hạn. Hệ số đầu tư tài sản giữa TSNH và TSDH là 6,8 thể hiện sự chênh lệch lớn về cơ cấu tài sản ngắn hạn và tài sản dài hạn của Công ty.

Kết thúc năm 2025, tổng giá trị nguồn vốn của Công ty là 171,7 tỷ đồng, tăng 10% so với đầu năm 2025 (155,7 tỷ đồng). Nợ phải trả của Công ty hiện đang chiếm 27,8% trên tổng nguồn vốn; Nguồn vốn chủ sở hữu chiếm 72% trên tổng nguồn vốn.

Trong đó:

- Nợ phải trả tính đến 31/12/2025 là 47,7 tỷ đồng, tăng 71% so với đầu năm 2025, tương ứng với số tiền tăng thêm là trên 19 tỷ đồng. Nợ ngắn hạn là 46,9 tỷ đồng, chiếm 98% trên tổng nợ phải trả và chiếm 27%/tổng nguồn vốn. Sẽ gây áp lực cho Công ty về trả nợ ngắn hạn.

- Kết thúc năm 2025, Công ty ghi nhận khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn với số tiền là 26 tỷ đồng, chiếm 15% trên tổng nguồn vốn, và tăng 250% so với đầu năm 2025. Trong đó, vay Ngân hàng phục vụ cho hoạt động SXKD là 25,4 tỷ đồng; vay và nợ dài hạn đến hạn trả là 744 triệu đồng.

- Tính đến 31/12/2025, nguồn Vốn chủ sở hữu giảm 3% tương ứng với số tiền giảm là 3,69 tỷ đồng (123,97 tỷ đồng/127,7 tỷ đồng). Vốn góp của chủ sở hữu chiếm 46%/tổng nguồn vốn, so với thời điểm 01/01/2025 là 51%. Nguyên nhân chính của việc giảm nguồn Vốn chủ sở hữu trong năm 2025 là do kết quả hoạt động SXKD của Công ty lỗ, Công ty chưa bảo toàn được vốn chủ sở hữu.

- Hệ số Nợ phải trả trên tổng tài sản (DAR là 0,27): cho thấy đa phần tài sản là VCSH của doanh nghiệp và không bị sức ép đè nặng từ các khoản nợ.

- Hệ số nợ trên VCSH (D/E Ratio) là 0,38. Con số này cho thấy nợ phải trả của Công ty chiếm tỷ lệ nhỏ so với tổng tài sản hay tổng nguồn vốn. Tuy nhiên, nợ ngắn hạn chiếm đến 98% trong cơ cấu nợ phải trả của Công ty (trong đó Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn chiếm 56% tổng nợ phải trả) sẽ gây áp lực lên khả năng thanh toán tức thì của doanh nghiệp.

### 2.2.3. Về tình hình công nợ, khả năng thanh toán của Công ty năm 2025

\* Các chỉ số về khả năng thanh toán và khả năng sinh lời:

**CÔNG TY CỔ PHẦN HACISCO**

Địa chỉ: Số 51 Vũ Trọng Phụng, Phường Thanh Xuân Thành phố Hà Nội

SĐT: (84-24) 3858.3792

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025	Tỷ lệ N/N-1	Tăng/(giảm)
<b>Khả năng thanh toán</b>					
Hệ số khả năng thanh toán hiện hành (= TSNH/Nợ NH)	Lần	5,03	3,20	0,64	- 1,83
Hệ số khả năng thanh toán nhanh (=TSNH-HTK)/Nợ NH	Lần	4,07	2,57	0,63	- 1,50
<b>Hệ số vòng quay các khoản phải thu = Doanh thu bán hàng/Các khoản phải thu khách hàng bình quân</b>	<b>Lần</b>	<b>0,58</b>	<b>0,52</b>	0,90	- 0,06
Kỳ thu tiền bình quân = 365/Vòng quay các khoản phải thu	Ngày	634	700	1,10	66
<b>Hệ số vòng quay các khoản phải trả = Giá vốn hàng bán/Các khoản phải trả người bán bình quân</b>	<b>Lần</b>	<b>5,42</b>	<b>6,13</b>	1,13	0,71
Kỳ trả tiền bình quân = 365/Vòng quay các khoản phải trả	Ngày	67	59	0,88	- 8
<b>Hệ số vòng quay HTK = Giá vốn hàng bán/HTK bình quân</b>	<b>Lần</b>	<b>3,52</b>	<b>1,92</b>	0,57	- 1,47
Số ngày 1 vòng quay HTK = 365/Vòng quay HTK	Ngày	104	190	1,83	86
<b>Hệ số vòng quay tài sản = Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân</b>	<b>lần</b>	<b>0,38</b>	<b>0,35</b>	0,92	- 0,03
<b>Khả năng sinh lời</b>					
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu (ROS) = LNST/DT	%	-15,49%	-6,48%		
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên VCSH (ROE) = LNST/VCSH bình quân	%	-8,05%	-2,94%		
Tỷ suất lợi nhuận gộp = LN gộp/DT thuần	%	3,66%	7,25%		
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên Tổng tài sản (ROA) = LNST/Tổng tài sản BQ	%	-5,81%	-2,26%		

Xem xét khả năng thanh toán của Công ty trong năm 2025 với 03 hệ số: thanh toán tổng quát (Ktq=3,6); thanh toán nợ ngắn hạn (Kng=3,2) và thanh toán nhanh (Knh=2,6) cho thấy, hiện tại Công ty có đủ khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn. Tuy nhiên, khả năng thanh toán tức thời của Công ty không tốt (Ktt=0,06, cách xa mức an toàn là 1), Công ty đang không có đủ tiền mặt để thanh toán nợ ngắn hạn đột xuất một cách linh hoạt; Khả năng thanh toán nói chung của công ty là không an toàn.

Năm 2024, nợ phải thu của Công ty đã giảm được khoảng 35% (tương đương với việc thu hồi được gần 40 tỷ đồng), từ 112,57 tỷ đồng đầu năm, xuống 72,7 tỷ đồng tại 31/12/2024. Tuy nhiên, kết thúc năm tài chính 2025, nợ phải thu của khách hàng lại tăng nhẹ so với năm 2024, giá trị trên 2 tỷ đồng, với số tiền phải thu của khách hàng là 74,77 tỷ đồng. Khách hàng đang chiếm dụng một lượng vốn khá lớn của Công ty do các công



trình đang thi công dở dang, tồn đọng, nhiều vướng mắc trong công tác thanh quyết toán. Một số Khách hàng có số dư nợ lớn, lâu năm, cụ thể như sau:

STT	Tên Khách hàng	31/12/2025	1/1/2025
1	VNPT	8,266,093,326	7,833,080,637
2	Công ty TNHH Quản lý BĐS VICTORIA	18,504,576,915	26,584,771,954
3	Tổng Công ty mạng lưới Viettel	6,116,956,171	12,167,442,769
<b>Tổng cộng</b>		<b>32,887,626,412</b>	<b>46,585,295,360</b>

Đề nghị Công ty tích cực thu hồi nợ, thực hiện các biện pháp, giải pháp để thu hồi các khoản công nợ khó đòi đã được chuyển theo dõi ngoài Bảng CĐKT tại Nghị quyết của ĐHĐCĐ số 102/NQ-HAS ngày 27/4/2021 và 86/NQ-HAS ngày 27/4/2023. Giao nhiệm vụ rõ ràng, gắn với trách nhiệm với quyền lợi cho cá nhân theo dõi, đốc nợ.

Ngoài ra, Công ty cũng cần phải kiểm soát các khoản phải thu ngắn hạn khác, đặc biệt giải quyết dứt điểm công nợ liên quan đến tiền tạm ứng của các đội thi công, số tiền lên đến 35 tỷ đồng, chiếm đến 32% trong tổng thu ngắn hạn của Công ty.

## **II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2025**

**1. Về nhân sự:** Ban kiểm soát có 03 (ba) thành viên, 01 (một) Trưởng BKS và 02 (hai) thành viên BKS

**2. Về thù lao và chi phí hoạt động BKS và từng Kiểm soát viên năm 2025**

Kết quả hoạt động kinh doanh, đầu tư, tài chính của Công ty trong năm 2025 không đạt kế hoạch đã đề ra, nên các thành viên BKS đã nhận thù lao theo mức 50% mức thù lao theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ-HAS đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 tổ chức ngày 29/4/2025, cụ thể:

- Trưởng Ban kiểm soát: 24 triệu/năm 2025;
- Các thành viên Ban kiểm soát: Bà Lan: 15 triệu/năm 2025; Bà Hương: 15 triệu/năm 2025;
- Các chi phí khác: không phát sinh

**3. Về tình hình hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2025**

- Trong năm 2025, các thành viên BKS luôn tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ và đạo đức nghề nghiệp trong thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty và Cổ đông Công ty. Không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty, không lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác. Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp hiện hành và Điều lệ Công ty.

- Trên cơ sở quy định quyền và trách nhiệm của BKS được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ hoạt động của Công ty, BKS thay mặt ĐHĐCĐ thực hiện giám sát các



hoạt động kinh doanh, đầu tư, tài chính quản trị và điều hành của Công ty những vấn đề chủ yếu sau:

+ Ban kiểm soát giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Nghị quyết của HĐQT; giám sát, đánh giá công tác quản trị, quản lý và điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc về tính hợp pháp, hợp lý các hoạt động kinh doanh, đầu tư, tài chính hàng năm theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ và theo Luật hiện hành; thẩm định BCTC hàng năm của Công ty; tham dự các cuộc họp của HĐQT và của Công ty; tham gia ý kiến về các nội dung sửa đổi Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ theo Luật Doanh nghiệp khi nhận được thông báo.

+ Trong năm 2025, Ban kiểm soát đã làm việc gián tiếp tại Công ty phù hợp theo điều kiện thực tế trên cơ sở các nội dung, hồ sơ, tài liệu, dữ liệu, báo cáo tài chính, chứng từ sổ sách kế toán do Công ty cung cấp; đã thực hiện trao đổi trực tiếp và lấy ý kiến qua thư điện tử để đánh giá đối với các vấn đề liên quan đến công tác kế toán, tài chính, quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, đầu tư, tài chính của Công ty.

+ Trong năm 2025, Ban kiểm soát đã 03 lần họp. Các cuộc họp của Ban kiểm soát đều được lập thành văn bản và gửi báo cáo kịp thời theo quy định. Ban kiểm soát đã tham dự đầy đủ các phiên họp của HĐQT, của Ban điều hành Công ty khi nhận được thông báo.

#### **4. Đánh giá hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc điều hành**

BKS thực hiện giám sát và đánh giá hoạt động của HĐQT, BTGD trong việc quản lý và điều hành Công ty. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh. Kiểm tra tính hệ thống, nhất quán, phù hợp của công tác kế toán thống kê và lập báo cáo tài chính hàng năm tại Công ty để đảm bảo lợi ích hợp pháp của các Cổ đông và của Công ty. Xem xét các mối quan hệ liên quan trong quá trình quản lý Công ty, quan hệ giữa các cổ đông, sự tách bạch giữa chủ sở hữu và người điều hành trực tiếp Công ty để đảm bảo các hoạt động SXKD của Công ty được minh bạch.

##### **4.1. Giám sát Hội đồng Quản trị Công ty**

- Hội đồng Quản trị bao gồm 05 (năm) thành viên, 01 (một) Chủ tịch (trong đó Ông Nguyễn Hoài Nam là Chủ tịch HĐQT chuyên trách tại Công ty theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 số 86/NQ-ĐHĐCĐ-HAS ngày 18/05/2022 và được cử là Người đại diện thứ 2 theo pháp luật của Công ty theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 số 86/NQ-ĐHĐCĐ-HAS ngày 27/4/2024), 01 (một) Phó Chủ tịch, 03 (ba) thành viên HĐQT (trong đó có 01 thành viên độc lập là Ông Phạm Trần Thọ).

- Qua theo dõi, giám sát tình hình hoạt động của HĐQT trong năm 2025 về cơ bản đã thực hiện đúng các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ trên nguyên tắc tập trung, dân chủ và vì lợi ích cao nhất của cổ đông. Trong năm HĐQT thực hiện triển khai Nghị quyết của ĐHĐCĐ với những nội dung chính như kế hoạch/phương án sản xuất kinh doanh, đầu tư, tài chính, lựa chọn đơn vị kiểm toán, ...



- Trong năm 2025, tuy chưa thường xuyên và định kỳ, xong HĐQT đã tổ chức các cuộc họp theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và quy chế hoạt động của HĐQT. Các cuộc họp do Chủ tịch HĐQT chủ trì, điều hành thảo luận đảm bảo tính nghiêm túc và trách nhiệm. Các thành viên trong HĐQT tham gia đầy đủ các cuộc họp và có tinh thần trách nhiệm cao đối với việc tham gia ý kiến về các nội dung tại cuộc họp để đảm bảo công tác quản lý và sử dụng hiệu quả tài sản, nguồn vốn, nhằm thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, tài chính theo mục tiêu đã đề ra và hướng đến mục tiêu tăng trưởng an toàn, hiệu quả và phát triển bền vững.

#### **4.2. Giám sát Ban Tổng Giám đốc điều hành Công ty**

- Đối với hoạt động của BTGD Công ty trong năm 2025, về cơ bản đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Pháp luật, theo Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, Quy chế tài chính và Nghị quyết của ĐHĐCĐ, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước, chính sách cho người lao động. Thực hiện triển khai Nghị quyết vào từng lĩnh vực cụ thể theo định hướng của ĐHĐCĐ và Nghị quyết của HĐQT.

- Trên cơ sở kế hoạch SXKD được đề ra tại ĐHĐCĐ thường niên và định hướng mục tiêu của HĐQT, trong năm 2025 Ban Tổng giám đốc Công ty đã luôn bám sát, nỗ lực trong công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành, chủ động triển khai các biện pháp, giải pháp SXKD để tìm kiếm thị trường, ký kết các hợp đồng kinh tế, xây lắp, dịch vụ, đẩy nhanh việc triển khai các dự án SXKD, tăng cường công tác quản lý hàng tồn kho, chi phí SXKD dở dang, mở rộng đầu tư tài sản dùng cho hoạt động SXKD, tăng cường quản lý tài chính, công nợ để thu hồi vốn hướng tới mục tiêu sử dụng hiệu quả tài sản, vốn và nguồn vốn.

- Tuy nhiên các hoạt động kinh doanh, đầu tư, tài chính trong năm 2025 của Công ty đều không hoàn thành các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận sau thuế, tỷ suất lợi nhuận, tỷ lệ chi trả cổ tức theo kế hoạch đã đề ra tại ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2024 cũng như mục tiêu của HĐQT. Trong năm 2025, Công ty chưa thực hiện chi trả cổ tức (do Công ty đang lỗ).

#### **4.3. Đánh giá sự phối hợp giữa BKS và HĐQT, Ban TGD và Cổ đông**

- BKS đã tham gia đầy đủ các kỳ họp của HĐQT và Công ty khi nhận được thông báo.

- HĐQT và BTGD đã phối hợp trong các hoạt động giám sát, kiểm tra, kiểm soát các hoạt động kinh doanh, đầu tư, tài chính của BKS tại Công ty; phối hợp trong việc cung cấp các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động kinh doanh, đầu tư, tài chính của Công ty cho BKS khi có yêu cầu để đảm bảo cho BKS triển khai và hoàn thành nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ hoạt động của Công ty.

- Trong năm 2025, BKS không nhận được văn bản nào của Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông gửi trực tiếp đến BKS về việc đề nghị xem xét, làm rõ nội dung về sổ sách, chứng từ, hồ sơ tài liệu kế toán và tài liệu khác hoặc yêu cầu kiểm tra liên quan tới hoạt động kinh doanh, đầu tư, tài chính, quản lý và điều hành tại Công ty.



## 5. Kiến nghị của Ban Kiểm soát

- Tính đến hiện tại, mảng “Xây lắp” vẫn là sản phẩm chính của Công ty, do vậy, Công ty cần có những giải pháp phù hợp nhằm đẩy nhanh tiến độ các hợp đồng kinh tế còn tồn đọng, kịp thời ghi nhận doanh thu, thanh quyết toán dứt điểm với chủ đầu tư...
- Công ty phải kiểm soát chặt các khoản công nợ phải thu khó đòi đã theo dõi ngoài bảng, cần xác định chính xác nguyên nhân để xử lý dứt điểm công nợ này.
- Công ty cũng cần phải xem xét, cân nhắc việc tạm ứng và thu hồi tạm ứng cho các đội thi công. Các trường hợp công trình/dự án kéo dài qua nhiều năm tài chính, cần phải nghiệm thu từng hạng mục để quyết toán, hoàn tạm ứng đảm bảo sử dụng dòng vốn bằng tiền có hiệu quả.
- Việc đầu tư và thanh lý TSCĐ cũng cần phải đảm bảo đúng các quy định về quản lý, quy chế tài chính của Công ty và quy định của Pháp luật.
- HĐQT, Ban TGD cần nghiêm túc đánh giá lại việc ký các Hợp đồng, dự án gây thất thoát, thua lỗ kéo dài (Hợp đồng số 279/2023/HĐXL/VIC-HACISCO ngày 27/09/2023 “xây dựng khu nhà ở xã hội tại khu tái định cư, dân cư và DVTM Phường 4, TP Trà Vinh” ghi nhận lỗ là 3,3 tỷ đồng). Cần quy rõ trách nhiệm tập thể và các cá nhân liên quan (có thể khởi kiện dân sự) để thu hồi tiền về cho Công ty. Trường hợp cần thiết, đưa ra cơ quan bảo vệ pháp luật, đòi lại quyền lợi cho Công ty.
- HĐQT, Ban TGD Công ty phải bám sát, quyết liệt hơn nữa trong việc chuyển đổi mô hình SXKD từ xây lắp viễn thông, xây dựng đơn thuần sang lĩnh vực kinh doanh đa ngành nghề.....nhằm đạt hiệu quả kinh doanh cao nhất trong thời gian sớm nhất.
- Theo số liệu Công ty cung cấp, hiện có 65 Hợp đồng đang thực hiện dở dang, nhưng chỉ có 38 Hợp đồng mang lại doanh thu trong năm 2025. Đề nghị HĐQT, Ban TGD xem xét, chỉ đạo các bộ phận liên quan rà soát để Thanh lý/dừng/chấm dứt/thanh quyết toán để thu hồi vốn, thu hồi công nợ...bảo toàn vốn cho Công ty.
- Đề nghị HĐQT, Ban TGD xem xét, chỉ đạo các bộ phận liên quan có các biện pháp, giải pháp cụ thể để thu hồi các khoản công nợ khó đòi. Hiện số nợ phải thu khách hàng trên 74 tỷ đồng. Ngoài ra, Công ty cũng cần giải quyết dứt điểm công nợ liên quan đến tiền tạm ứng của các đội thi công, số tiền lên đến 35 tỷ đồng.

## III. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2026

- Ban Kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính trong năm 2026 tại Công ty.
- Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp ĐHĐCĐ, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của Công ty khi nhận được thông báo.
- Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Cổ đông.



- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- Các thành viên trong Ban kiểm soát tiếp tục chủ động trong các nhiệm vụ được phân công. Ban kiểm soát sẽ tổ chức các phiên họp theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty, tiếp tục thực hiện nhiệm vụ trong việc thẩm định kết quả hoạt động kinh doanh, đầu tư, tài chính của Công ty một cách trung thực, khách quan và vì lợi ích hợp pháp tối đa của Cổ đông và Công ty.
- Dựa trên các báo cáo và các hồ sơ được Ban Điều hành Công ty cung cấp để thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên.
- Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo rủi ro sớm của Công ty.
- Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty.

Kính trình ĐHĐCĐ nghiên cứu, xem xét và thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

*Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2026*

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

*(đã ký)*

**Phạm Đình Thắng**





CÔNG TY CỔ PHẦN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM



**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2026

## TỜ TRÌNH 01

*V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán*

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung, thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung, thi hành;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần HACISCO (HAS) đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua sửa đổi, bổ sung ngày 29/4/2025;
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần HACISCO đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

**Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần HACISCO**

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần HACISCO kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua nội dung Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC. Trong đó, một số chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau :

### 1. Báo cáo tài chính riêng

STT	Chỉ tiêu Báo cáo tài chính riêng	Năm 2025
1	Tổng tài sản	172.098.374.205
2	Nợ phải trả	48.108.878.860
3	Vốn chủ sở hữu	123.989.495.345
4	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	45.105.884.426
5	Giá vốn hàng bán	41.372.190.081
6	Doanh thu hoạt động tài chính	2.413.839.127
7	Chi phí hoạt động tài chính	1.005.025.638
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.082.735.724
9	Thu nhập khác	420.556.994
10	Chi phí khác	20.297
11	Tổng lợi nhuận trước thuế	(3.519.691.193)
12	Lợi nhuận sau thuế	(3.519.691.193)





**2. Báo cáo tài chính hợp nhất**

STT	Chỉ tiêu Báo cáo tài chính Hợp nhất	Năm 2025
1	Tổng tài sản	171.748.232.930
2	Nợ phải trả	47.772.218.265
3	Vốn chủ sở hữu	123.976.014.665
4	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	56.955.123.207
5	Giá vốn hàng bán	52.824.436.848
6	Doanh thu hoạt động tài chính	2.425.285.695
7	Chi phí hoạt động tài chính	973.971.351
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.482.211.153
9	Thu nhập khác	597.340.094
10	Chi phí khác	139.620.670
11	Tổng lợi nhuận trước thuế	(3.442.491.026)
12	Lợi nhuận sau thuế	(3.693.036.610)
13	Lợi nhuận sau thuế của Cổ đông không kiểm soát	-

*Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 chấp thuận thông qua.  
Trân trọng cảm ơn!*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
(đã ký)  
**Nguyễn Hoài Nam**





CÔNG TY CỔ PHẦN  
HACISCO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2026

## TỜ TRÌNH 02

*V/v: Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026*

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung, thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung, thi hành;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần HACISCO (HAS) đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua sửa đổi, bổ sung ngày 29/4/2025.

**Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần HACISCO**

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần HACISCO kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2026, cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2026
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	150.000.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	Đồng	2.300.000.000

*Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 chấp thuận thông qua.  
Trân trọng cảm ơn!*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

*(đã ký)*

**Nguyễn Hoài Nam**



CÔNG TY CỔ PHẦN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HACISCO

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2026

## TỜ TRÌNH 03

**V/v: Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán/soát xét BCTC năm 2026**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung, thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung, thi hành;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần HACISCO (HAS) đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua sửa đổi, bổ sung ngày 29/4/2025.

**Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần HACISCO**

Thực hiện các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần HACISCO kính trình Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt việc lựa chọn Đơn vị kiểm toán độc lập để cung cấp dịch vụ soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty trong năm 2026. Trên cơ sở kế thừa các tiêu chí đã áp dụng và cập nhật phù hợp với yêu cầu quản trị theo Bộ Nguyên tắc Quản trị Công ty Việt Nam 2026 (VNCG Code 2026), Ban Kiểm soát xem xét, lựa chọn Đơn vị kiểm toán độc lập theo quy định, trên các tiêu chí sau:

- Tư cách Pháp lý:** Là Công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán năm 2026.
- Năng lực và kinh nghiệm chuyên môn:** Có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ, kinh nghiệm phù hợp với quy mô hoạt động của Công ty.
- Uy tín và hệ thống kiểm soát chất lượng:** Có uy tín về chất lượng kiểm toán, hệ thống kiểm soát chất lượng nội bộ và cơ chế soát xét phù hợp với chuẩn mực nghề nghiệp.
- Tính độc lập và quản lý xung đột lợi ích:** Đảm bảo tính độc lập đối với Công ty, không có xung đột lợi ích đáng kể, bao gồm việc cung cấp dịch vụ phi kiểm toán (nếu có) được xem xét phù hợp quy định.
- Phạm vi và tiến độ thực hiện:** Đáp ứng yêu cầu của Công ty về phạm vi công việc, phương pháp tiếp cận kiểm toán dựa trên rủi ro và tiến độ phát hành báo cáo.
- Phí kiểm toán:** Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng kiểm toán.





Trên cơ sở các tiêu chí lựa chọn trên, Ban kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua: Lựa chọn **Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC** là đơn vị kiểm toán độc lập để cung cấp dịch vụ soát xét và kiểm toán Báo cáo Tài chính của Công ty trong năm 2026; hoặc ủy quyền cho Ban Kiểm soát lựa chọn Công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận để cung cấp dịch vụ soát xét và kiểm toán Báo cáo Tài chính của Công ty trong năm 2026.

*Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 chấp thuận thông qua.  
Trân trọng cảm ơn!*

**TM. BAN KIỂM SOÁT**

**TRƯỞNG BAN**

*(đã ký)*

**Phạm Đình Thắng**





CÔNG TY CỔ PHẦN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HACISCO

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2026

## TỜ TRÌNH 04

V/v: **Thông qua Quyết toán thù lao HĐQT, BKS Công ty năm 2025 và Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS trong năm 2026**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung, thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung, thi hành;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần HACISCO (HAS) đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua sửa đổi, bổ sung ngày 29/4/2025.

**Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần HACISCO**

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần HACISCO kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua về việc quyết toán thù lao thành viên HĐQT, BKS trong năm 2025 và kế hoạch chi trả thù lao thành viên HĐQT, BKS trong năm 2026 như sau:

**1. Quyết toán thù lao Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025 như sau:**

Trong năm tài chính 2025, Công ty đã thực hiện chi trả:

- Tiền thù lao Thành viên Hội đồng Quản trị (50%): **108.000.000 đồng;**
- Tiền thù lao Thành viên Ban Kiểm soát (50%): **54.000.000 đồng;**

Như vậy, Tổng thù lao đã chi trả trong năm 2025: **162.000.000 đồng.**

Do kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 không đạt được kế hoạch đặt ra, HĐQT kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua việc quyết toán thù lao trong năm tài chính 2025 theo số liệu đã chi trả trong năm 2025 nêu trên.





**2. Thông qua phương án trả lương, thù lao cho Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2026:**

HĐQT kính trình Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt phương án chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát trong năm 2026 như sau:

- Chủ tịch Hội đồng Quản trị: 5.000.000 đồng/tháng;
- Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị: 4.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên Hội đồng Quản trị: 3.000.000 đồng/tháng;
- Trưởng Ban Kiểm soát: 4.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên Ban Kiểm soát: 2.500.000 đồng/tháng;

*Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 chấp thuận thông qua.  
Trân trọng cảm ơn!*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

*(đã ký)*

**Nguyễn Hoài Nam**





CÔNG TY CỔ PHẦN



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2026

## TỜ TRÌNH 05

*V/v: Thông qua việc thay đổi số lượng thành viên Hội đồng Quản trị*

**Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần HACISCO**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung, thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung, thi hành;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần HACISCO (HAS) đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua sửa đổi, bổ sung ngày 29/4/2025;
- Căn cứ kết quả tổng hợp ứng cử, đề cử nhân sự về việc bầu Thành viên HĐQT, nhiệm kỳ 2026 – 2031 theo Thông báo ứng cử, đề cử bầu Thành viên HĐQT.

**Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần HACISCO**

Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) Công ty Cổ phần HACISCO kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua về việc thay đổi số lượng thành viên HĐQT như sau:

Căn cứ quy định tại Điều 154 Luật Doanh nghiệp 2020 về Hội đồng Quản trị, theo đó Công ty Cổ phần được quyền quy định số lượng thành viên HĐQT trong Điều lệ Công ty, với số lượng không ít hơn 03 (ba) thành viên và không vượt quá 11 (mười một) thành viên. Do vậy, để đáp ứng yêu cầu triển khai hiệu quả chiến lược chuyển đổi toàn diện của Công ty trong giai đoạn 2026 – 2031, đồng thời phù hợp với quy mô hoạt động ngày càng mở rộng và mức độ phức tạp trong công tác quản trị, điều hành, việc tăng số lượng Thành viên HĐQT là cần thiết.

### 1.1. Lí do cụ thể như sau:

- Tăng cường năng lực quản trị, giám sát và định hướng chiến lược trong giai đoạn phát triển mới;
- Bổ sung nguồn nhân lực có chuyên môn đa dạng và thực hiện phân bổ hợp lý khối lượng công việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐQT;
- Nâng cao tính độc lập, khách quan trong hoạt động của Hội đồng quản trị, tiệm cận các thông lệ quản trị của Bộ Nguyên tắc Quản trị Công ty Việt Nam 2026 (“VNCG Code 2026”) dưới sự phối hợp của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”)





phối hợp với Tổ chức Tài chính Quốc tế (“IFC”), với sự hỗ trợ của Tổng cục Kinh tế Liên bang Thụy Sĩ (“SECO”), nhằm thúc đẩy nâng cao chất lượng quản trị công ty theo chuẩn mực và thông lệ quốc tế công bố vào Tháng 02/2026.

**1.2. Thông tin chi tiết thay đổi:**

- Số lượng thành viên HĐQT cũ: **05 (năm) thành viên**, trong đó có **01 (một) thành viên HĐQT độc lập**;
- Số lượng thành viên HĐQT mới: **07 (bảy) thành viên**, trong đó có **02 (hai) thành viên HĐQT độc lập**;
- Thông tin thay đổi: **Tăng thêm 02 (hai) thành viên HĐQT.**

*Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 chấp thuận thông qua.*

*Trân trọng cảm ơn!*

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

*(đã ký)*

**Nguyễn Hoài Nam**





**CÔNG TY CỔ PHẦN  
HACISCO**



**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2026

## TỜ TRÌNH 06

**V/v: Thông qua việc bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026 – 2031.**

**Báo cáo danh sách ứng cử viên HĐQT hợp lệ**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung, thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung, thi hành;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần HACISCO (HAS) đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua sửa đổi, bổ sung ngày 29/4/2025;
- Căn cứ kết quả tổng hợp ứng cử, đề cử nhân sự về việc bầu Thành viên HĐQT, nhiệm kỳ 2026 – 2031 theo Thông báo ứng cử, đề cử bầu Thành viên HĐQT.

**Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần HACISCO**

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung bầu cử Thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2026 – 2031 theo thông tin chi tiết sau:

1. Thông qua số lượng Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026 – 2031: 07 (bảy) thành viên.
2. Theo Thông báo Theo Thông báo số: 01/2026/TB-HĐQT-HAS ngày 08/4/2026 đã được công bố trên cổng thông tin điện tử của Công ty. Đồng thời, Công ty đã nhận được hồ sơ đề cử, ứng cử của các ứng cử viên tham gia bầu cử vào vị trí Thành viên HĐQT của Công ty Cổ phần HACISCO nhiệm kỳ 2026 – 2031 như sau:
  - Ông/Bà: ..... do Cổ đông ..... đề cử (hoặc tự ứng cử);
  - Ông/Bà: ..... do Cổ đông ..... đề cử (hoặc tự ứng cử);
  - Ông/Bà: ..... do Cổ đông ..... đề cử (hoặc tự ứng cử);
  - Ông/Bà: ..... do Cổ đông ..... đề cử (hoặc tự ứng cử);
  - .....





Toàn bộ thông tin liên quan đến các ứng cử viên kèm theo các tài liệu, hồ sơ của ứng cử viên đã được lập, thực hiện Công bố thông tin theo đúng quy định và được đính kèm theo tài liệu họp Đại hội đồng Cổ đông.

Đại hội đồng Cổ đông sẽ tiến hành thủ tục bầu cử Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026 – 2031 theo quy định tại Quy chế bầu cử Thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026 – 2031 của Công ty Cổ phần HACISCO.

*Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 chấp thuận thông qua.*

*Trân trọng cảm ơn!*

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**

*(đã ký)*

**Nguyễn Hoài Nam**





CÔNG TY CỔ PHẦN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HACISCO

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2026

## TỜ TRÌNH 07

V/v: **Thông qua việc bầu cử Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026 – 2031;**

### **Báo cáo danh sách ứng cử viên Ban Kiểm soát hợp lệ**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung, thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung, thi hành;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần HACISCO (HAS) đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua sửa đổi, bổ sung ngày 29/4/2025;
- Căn cứ kết quả tổng hợp ứng cử, đề cử nhân sự về việc bầu cử Thành viên BKS, nhiệm kỳ 2026 – 2031 theo Thông báo ứng cử, đề cử bầu Thành viên BKS.

### **Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần HACISCO**

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung bầu cử Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026 – 2031 theo thông tin chi tiết sau:

1. Thông qua số lượng Thành viên BKS nhiệm kỳ 2026 – 2031: 03 (ba) thành viên.
2. Theo Thông báo Theo Thông báo số: 01/2026/TB-HĐQT-HAS ngày 08/4/2026 đã được công bố trên cổng thông tin điện tử của Công ty. Đồng thời, Công ty đã nhận được hồ sơ đề cử, ứng cử của các ứng cử viên tham gia bầu cử vào vị trí Thành viên BKS của Công ty Cổ phần HACISCO nhiệm kỳ 2026 – 2031 như sau:
  - Ông/Bà: ..... do Cổ đông ..... đề cử (hoặc tự ứng cử);
  - Ông/Bà: ..... do Cổ đông ..... đề cử (hoặc tự ứng cử);
  - Ông/Bà: ..... do Cổ đông ..... đề cử (hoặc tự ứng cử);
  - Ông/Bà: ..... do Cổ đông ..... đề cử (hoặc tự ứng cử);
  - .....

Toàn bộ thông tin liên quan đến các ứng cử viên kèm theo các tài liệu, hồ sơ của ứng cử viên đã được lập, thực hiện Công bố thông tin theo đúng quy định và được đính kèm theo tài liệu họp Đại hội đồng Cổ đông.





**CÔNG TY CỔ PHẦN HACISCO**

Địa chỉ: Số 51 Vũ Trọng Phụng, Phường Thanh Xuân, Tp. Hà Nội

SĐT: (84-24) 3858.3792

Đại hội đồng Cổ đông sẽ tiến hành thủ tục bầu cử Thành viên BKS nhiệm kỳ 2026 – 2031 theo quy định tại Quy chế bầu cử Thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026 – 2031 của Công ty Cổ phần HACISCO.

*Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 chấp thuận thông qua.*

*Trân trọng cảm ơn!*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**

*(đã ký)*

**Nguyễn Hoài Nam**





**CÔNG TY CỔ PHẦN  
HACISCO**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**



Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2026

## TỜ TRÌNH 08

*V/v: Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025*

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung, thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung, thi hành;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần HACISCO (HAS) đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua sửa đổi, bổ sung ngày 29/4/2025;
- Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần HACISCO năm 2025.

**Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần HACISCO**

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
1	<b>Lợi nhuận trước thuế Thu nhập doanh nghiệp năm 2025</b>	<b>(3.442.491.026)</b>	
2	<i>Thuế TNDN phải nộp</i>	<i>250.545.584</i>	
3	<b>Lợi nhuận sau thuế Thu nhập doanh nghiệp năm 2025</b>	<b>(3.693.036.610)</b>	Do Lợi nhuận sau thuế TNDN âm nên sẽ thực hiện việc chuyển lỗ theo quy định của Pháp luật thuế, không thực hiện phân phối lợi nhuận.

*Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 chấp thuận thông qua.*

*Trân trọng cảm ơn!*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

*(đã ký)*

**Nguyễn Hoài Nam**



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
HACISCO**

Số: .../2026/BB-BTCĐH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2026

**BIÊN BẢN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG  
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026  
CÔNG TY CỔ PHẦN HACISCO**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung, thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung, thi hành;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần HACISCO (HAS) đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua sửa đổi, bổ sung ngày 29/4/2025;

Hôm nay, ngày 29 tháng 4 năm 2026, tại Hội trường tầng 2, Trụ sở Công ty Cổ phần HACISCO, số 51 Vũ Trọng Phụng, Phường Thanh Xuân, TP. Hà Nội, Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần HACISCO gồm:

- |                 |            |
|-----------------|------------|
| 1. Ông/Bà ..... | Trưởng ban |
| 2. Ông/Bà ..... | Thành viên |
| 3. Ông/Bà ..... | Thành viên |

Đã thực hiện kiểm tra tư cách Cổ đông tham dự họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 được tổ chức vào ngày 29/4/2026 của Công ty Cổ phần HACISCO, kết quả kiểm tra tư cách Cổ đông tham dự Đại hội như sau:

STT	Nội dung	Chi tiết
1	Tổng số số phần của Công ty	8.000.000
2	Tổng số số phần được quyền biểu quyết	7.800.000
3	Số cổ phiếu quỹ không được quyền biểu quyết	200.000
4	Tổng số Cổ đông được quyền dự họp chốt danh sách tại ngày 01/4/2026	
5	Tính đến ....h..... ngày 29/04/2026, số Cổ đông tham dự cuộc họp dưới hình thức trực tiếp và dưới hình thức ủy quyền	



STT	Nội dung	Chi tiết
6	Đại diện số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp	
7	Tỷ lệ cổ phần tham dự họp trên tổng số cổ phần được quyền biểu quyết	

Căn cứ theo Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ Công ty Cổ phần HACISCO, cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông được tiến hành khi có số Cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Như vậy, với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự cuộc họp là .....% thì cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần HACISCO đủ điều kiện tiến hành và mọi quyết định của Đại hội đồng Cổ đông có giá trị pháp lý theo Luật quy định.

Các Cổ đông và đại diện cổ đông dự họp có quyền biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện.

Biên bản này được lập lúc .....h..... ngày 29 tháng 4 năm 2026 để báo cáo trước Đại hội và lưu Hồ sơ tổ chức Đại hội.

Các thành viên Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông nhất trí thông qua kết quả kiểm tra và cùng ký tên vào biên bản.



**TRƯỞNG BAN**

**THÀNH VIÊN**

**THÀNH VIÊN**

.....

.....

.....



# CÔNG TY CỔ PHẦN HACISCO

---\*\*\*---

## PHIẾU BIỂU QUYẾT

MÃ CỔ ĐÔNG: .....

Họ và tên: .....

Tổng số phiếu biểu quyết: .....

Số phiếu sở hữu: .....

Số phiếu ủy quyền: .....

**Nội dung 1:** Báo cáo của Ban TGD về hoạt động kinh doanh năm 2025 và phương hướng hoạt động kinh doanh năm 2026

Tán thành  Không tán thành  Không có ý kiến

**Nội dung 2:** Báo cáo của HĐQT về hoạt động quản trị năm 2025 và kế hoạch năm 2026

Tán thành  Không tán thành  Không có ý kiến:

**Nội dung 3:** Báo cáo đánh giá của Thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2025

Tán thành  Không tán thành  Không có ý kiến

**Nội dung 4:** Báo cáo của BKS về hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026

Tán thành  Không tán thành  Không có ý kiến

**Nội dung 5:** Tờ trình 01: Thông qua Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2025

Tán thành  Không tán thành  Không có ý kiến

**Nội dung 6:** Tờ trình 02: Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

Tán thành  Không tán thành  Không có ý kiến:

**Nội dung 7:** Tờ trình 03: Lựa chọn đơn vị kiểm toán/soát xét Báo cáo tài chính năm 2026

Tán thành  Không tán thành  Không có ý kiến

**Nội dung 8:** Tờ trình 04: Thông qua Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2025 và Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2026

Tán thành  Không tán thành  Không có ý kiến

**Nội dung 9:** Tờ trình 05: Thông qua việc Thay đổi số lượng thành viên HĐQT, bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ năm 2026 – 2031. Báo cáo danh sách ứng cử viên HĐQT hợp lệ

Tán thành  Không tán thành  Không có ý kiến

**Nội dung 10:** Tờ trình 06: Tờ trình Thông qua việc bầu cử Thành viên BKS nhiệm kỳ năm 2026 – 2031. Báo cáo danh sách ứng cử viên BKS hợp lệ

Tán thành  Không tán thành  Không có ý kiến

**Nội dung 11:** Tờ trình 07: Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025

Tán thành  Không đồng ý  Không có ý kiến

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2026

Chữ ký của cổ đông/Người đại diện/Người được ủy quyền

(Ký và ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:**

- Quý Cổ đông vui lòng đánh dấu “x” vào ô thích hợp;
- Phiếu hợp lệ là phiếu có trả lời cụ thể theo các lựa chọn trên;
- Phiếu không hợp lệ là phiếu không có bất cứ ý kiến nào hoặc có từ 02 ý kiến trở lên.



**CÔNG TY CỔ PHẦN HACISCO**

Địa chỉ: Số 51 Vũ Trọng Phụng, Phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội  
SĐT: (84-24) 3858.3792



**PHIẾU BẦU CỬ**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**  
**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**  
**NHIỆM KỲ 2026 – 2031**

Mã số Cổ đông: .....  
Họ và tên Cổ đông: .....  
Họ và tên người được ủy quyền (nếu có): .....  
Số cổ phần có quyền bầu cử hợp lệ: .....

**NỘI DUNG BẦU CỬ**

**1. Bầu thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2026 – 2031**  
Số thành viên Hội đồng Quản trị được bầu: 07 (bảy) người.

Tổng số lượng phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị	x	7	=	.....
.....				

Phương án bầu cử như sau:

STT	Danh sách các ứng viên Hội đồng quản trị	Số phiếu bầu
1	.....	.....
2	.....	.....
3	.....	.....
4	.....	.....
5	.....	.....
6	.....	.....
7	.....	.....
<b>Tổng cộng</b>		.....

**2. Bầu thành viên ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026 – 2031**  
Số thành viên Ban Kiểm soát được bầu: 03 (ba) người.

Tổng số lượng phiếu bầu thành viên Ban Kiểm soát	x	3	=	.....
.....				

Phương án bầu cử như sau:

STT	Danh sách các ứng viên Ban Kiểm soát	Số phiếu bầu
1	.....	.....
2	.....	.....
3	.....	.....
4	.....	.....
<b>Tổng cộng</b>		.....

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2026

Chữ ký của cổ đông/Người đại diện/Người được ủy quyền

(Ký và ghi rõ họ tên)



Số: .../2026/BB-BTCDH

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2026

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT**  
**CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN HACISCO**

Ban Kiểm phiếu được Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2026 của Công ty Cổ phần HACISCO họp ngày 29 tháng 4 năm 2026 bầu vào Ban Kiểm phiếu để kiểm phiếu gồm các thành viên sau:

- |                |            |
|----------------|------------|
| - Ông/Bà ..... | Trưởng ban |
| - Ông/Bà ..... | Thành viên |
| - Ông/Bà ..... | Thành viên |
| - Ông/Bà ..... | Thành viên |

Ban Kiểm phiếu đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của mình và nhất trí lập Biên bản kiểm phiếu biểu quyết như sau:

- Tổng số Cổ đông và đại diện Cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tham gia họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 là ..... Cổ đông.
- Tổng số quyền biểu quyết của các Cổ đông và đại diện Cổ đông tham gia họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 là ..... quyền biểu quyết.

**I. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TIẾN HÀNH BIỂU QUYẾT CÁC NỘI DUNG THÔNG QUA 02 HÌNH THỨC**

**1. Giờ Thẻ biểu quyết:**

- Thông qua Thành phần Ban Kiểm tra tư cách cổ đông, Đoàn Chủ tọa, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu;
- Thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026, Quy chế bầu cử Thành viên HĐQT, BKS, Nguyên tắc thể lệ biểu quyết.

**2. Phiếu lấy ý kiến biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu:**

- **Nội dung 1:** Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2026;
- **Nội dung 2:** Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị về hoạt động quản trị năm 2025 và Kế hoạch quản trị năm 2026;
- **Nội dung 3:** Thông qua Báo cáo đánh giá của Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập về hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2025;
- **Nội dung 4:** Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động năm 2025 và Kế hoạch hoạt động năm 2026;
- **Nội dung 5:** Tờ trình 01: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025;

- **Nội dung 6:** Tờ trình 02: Tờ trình Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026;
- **Nội dung 7:** Tờ trình 03: Lựa chọn đơn vị kiểm toán/soát xét Báo cáo tài chính năm 2026;
- **Nội dung 8:** Tờ trình 04: Thông qua Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2025 và Kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2026;
- **Nội dung 9:** Tờ trình 05: Thông qua việc Thay đổi số lượng thành viên HĐQT
- **Nội dung 10:** Tờ trình số 06: Thông qua việc bầu cử Thành viên HĐQT nhiệm kỳ năm 2026 – 2031. Báo cáo danh sách ứng cử viên HĐQT hợp lệ;
- **Nội dung 11:** Tờ trình 07: Thông qua việc bầu cử Thành viên BKS nhiệm kỳ năm 2026 – 2031. Báo cáo danh sách ứng cử viên BKS hợp lệ;
- **Nội dung 12:** Tờ trình 08: Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025.

## II. KẾT QUẢ GIỜ THỂ BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG TẠI ĐẠI HỘI

### 1. Thông qua Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông

	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Tỷ lệ biểu quyết tán thành		...%
Tỷ lệ biểu quyết không tán thành		...%
Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác		...%

### 2. Thông qua Đoàn Chủ tọa

	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Tỷ lệ biểu quyết tán thành		...%
Tỷ lệ biểu quyết không tán thành		...%
Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác		...%

### 3. Thông qua Ban Thư ký

	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Tỷ lệ biểu quyết tán thành		...%
Tỷ lệ biểu quyết không tán thành		...%
Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác		...%

**4. Thông qua Ban Kiểm phiếu**

	<b>Số phiếu biểu quyết</b>	<b>Tỷ lệ % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội</b>
Tỷ lệ biểu quyết tán thành		...%
Tỷ lệ biểu quyết không tán thành		...%
Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác		...%

**5. Thông qua Chương trình Đại hội**

	<b>Số phiếu biểu quyết</b>	<b>Tỷ lệ % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội</b>
Tỷ lệ biểu quyết tán thành		...%
Tỷ lệ biểu quyết không tán thành		...%
Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác		...%

**6. Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026**

	<b>Số phiếu biểu quyết</b>	<b>Tỷ lệ % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội</b>
Tỷ lệ biểu quyết tán thành		...%
Tỷ lệ biểu quyết không tán thành		...%
Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác		...%

**7. Thông qua Nguyên tắc thể lệ biểu quyết**

	<b>Số phiếu biểu quyết</b>	<b>Tỷ lệ % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội</b>
Tỷ lệ biểu quyết tán thành		...%
Tỷ lệ biểu quyết không tán thành		...%
Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác		...%

**8. Thông qua Quy chế bầu cử Thành viên HĐQT, Thành viên BKS**

	<b>Số phiếu biểu quyết</b>	<b>Tỷ lệ % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội</b>
Tỷ lệ biểu quyết tán thành		...%
Tỷ lệ biểu quyết không tán thành		...%
Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác		...%

**III. KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC BÁO CÁO VÀ TỜ TRÌNH CỦA ĐẠI HỘI**

Tại thời điểm tiến hành biểu quyết, tổng số Cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự Đại hội là ..... Cổ đông, đại diện cho ..... cổ phần và chiếm tỷ lệ .....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Tổng số Phiếu biểu quyết phát ra: ..... phiếu, đại diện cho ..... cổ phần và chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;
- Tổng số Phiếu biểu quyết thu về: ..... phiếu, đại diện cho ..... cổ phần và chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Trong đó:

- Số Phiếu biểu quyết hợp lệ: ..... phiếu, đại diện cho ..... cổ phần và chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần của Cổ đông tham dự họp và biểu quyết tại Đại hội;
- Số Phiếu biểu quyết không hợp lệ: ..... phiếu, đại diện cho ..... cổ phần và chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần của Cổ đông tham dự họp và biểu quyết tại Đại hội.

#### **IV. KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT CỤ THỂ NHƯ SAU**

##### **4.1. Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2026**

- Số Phiếu biểu quyết hợp lệ: ..... phiếu, đại diện cho ..... cổ phần và chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần của Cổ đông tham dự họp và biểu quyết tại Đại hội;
- Số Phiếu biểu quyết không hợp lệ: ..... phiếu, đại diện cho ..... cổ phần và chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần của Cổ đông tham dự họp và biểu quyết tại Đại hội.

<b>Nội dung</b>	<b>Tán thành</b>	<b>Không tán thành</b>	<b>Không có ý kiến</b>
Số Phiếu biểu quyết			
Tỷ lệ biểu quyết = Số phiếu biểu quyết / Tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông tham dự họp và biểu quyết	%	%	%

##### **4.2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị về hoạt động quản trị năm 2025 và Kế hoạch quản trị năm 2026**

- Số Phiếu biểu quyết hợp lệ: ..... phiếu, đại diện cho ..... cổ phần và chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần của Cổ đông tham dự họp và biểu quyết tại Đại hội;
- Số Phiếu biểu quyết không hợp lệ: ..... phiếu, đại diện cho ..... cổ phần và chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần của Cổ đông tham dự họp và biểu quyết tại Đại hội.

<b>Nội dung</b>	<b>Tán thành</b>	<b>Không tán thành</b>	<b>Không có ý kiến</b>
Số Phiếu biểu quyết			
Tỷ lệ biểu quyết = Số phiếu biểu quyết / Tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông tham dự họp và biểu quyết	%	%	%

##### **4.3. Thông qua Báo cáo đánh giá của Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập về hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2025**

- Số Phiếu biểu quyết hợp lệ: ..... phiếu, đại diện cho ..... cổ phần và chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần của Cổ đông tham dự họp và biểu quyết tại Đại hội;
- Số Phiếu biểu quyết không hợp lệ: ..... phiếu, đại diện cho ..... cổ phần và chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần của Cổ đông tham dự họp và biểu quyết tại Đại hội.

Nội dung	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Số Phiếu biểu quyết			
Tỷ lệ biểu quyết = Số phiếu biểu quyết / Tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông tham dự họp và biểu quyết	%	%	%

**4.4. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động năm 2025 và Kế hoạch hoạt động năm 2026**

- Số Phiếu biểu quyết hợp lệ: ..... phiếu, đại diện cho ..... cổ phần và chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần của Cổ đông tham dự họp và biểu quyết tại Đại hội;
- Số Phiếu biểu quyết không hợp lệ: ..... phiếu, đại diện cho ..... cổ phần và chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần của Cổ đông tham dự họp và biểu quyết tại Đại hội.

Nội dung	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Số Phiếu biểu quyết			
Tỷ lệ biểu quyết = Số phiếu biểu quyết / Tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông tham dự họp và biểu quyết	%	%	%

**4.5. Tờ trình 1: Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025 (Theo nội dung Tờ trình số 01/TTr/DHĐCĐ-HAS ngày 29/4/2026)**

- Số Phiếu biểu quyết hợp lệ: ..... phiếu, đại diện cho ..... cổ phần và chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần của Cổ đông tham dự họp và biểu quyết tại Đại hội;
- Số Phiếu biểu quyết không hợp lệ: ..... phiếu, đại diện cho ..... cổ phần và chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần của Cổ đông tham dự họp và biểu quyết tại Đại hội.

Nội dung	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Số Phiếu biểu quyết			
Tỷ lệ biểu quyết = Số phiếu biểu quyết / Tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông tham dự họp và biểu quyết	%	%	%

**4.6. Tờ trình 02: Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 (Theo nội dung Tờ trình số 02/TTr/DHĐCĐ-HAS ngày 29/4/2026)**

- Số Phiếu biểu quyết hợp lệ: ..... phiếu, đại diện cho ..... cổ phần và chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần của Cổ đông tham dự họp và biểu quyết tại Đại hội;
- Số Phiếu biểu quyết không hợp lệ: ..... phiếu, đại diện cho ..... cổ phần và chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần của Cổ đông tham dự họp và biểu quyết tại Đại hội.

Nội dung	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Số Phiếu biểu quyết			
Tỷ lệ biểu quyết = Số phiếu biểu quyết / Tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông tham dự họp và biểu quyết	%	%	%

**4.7. Tờ trình 03: Lựa chọn đơn vị kiểm toán/soát xét Báo cáo tài chính năm 2026 (Theo nội dung Tờ trình số 03/TTr/DHĐCĐ-HAS ngày 29/4/2026)**

- Số Phiếu biểu quyết hợp lệ: ..... phiếu, đại diện cho ..... cổ phần và chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần của Cổ đông tham dự họp và biểu quyết tại Đại hội;
- Số Phiếu biểu quyết không hợp lệ: ..... phiếu, đại diện cho ..... cổ phần và chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần của Cổ đông tham dự họp và biểu quyết tại Đại hội.

Nội dung	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Số Phiếu biểu quyết			
Tỷ lệ biểu quyết = Số phiếu biểu quyết / Tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông tham dự họp và biểu quyết	%	%	%

**4.8. Tờ trình 04: Thông qua Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2025 và Kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2026 (Theo nội dung Tờ trình số 04/TTr/DHĐCĐ-HAS ngày 29/4/2026)**

- Số Phiếu biểu quyết hợp lệ: ..... phiếu, đại diện cho ..... cổ phần và chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần của Cổ đông tham dự họp và biểu quyết tại Đại hội;
- Số Phiếu biểu quyết không hợp lệ: ..... phiếu, đại diện cho ..... cổ phần và chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần của Cổ đông tham dự họp và biểu quyết tại Đại hội

Nội dung	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Số Phiếu biểu quyết			
Tỷ lệ biểu quyết = Số phiếu biểu quyết / Tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông tham dự họp và biểu quyết	%	%	%

**4.9. Tờ trình 05: Tờ trình Thông qua việc Thay đổi số lượng thành viên HĐQT**

- Số Phiếu biểu quyết hợp lệ: ..... phiếu, đại diện cho ..... cổ phần và chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần của Cổ đông tham dự họp và biểu quyết tại Đại hội;
- Số Phiếu biểu quyết không hợp lệ: ..... phiếu, đại diện cho ..... cổ phần và chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần của Cổ đông tham dự họp và biểu quyết tại Đại hội.

Nội dung	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Số Phiếu biểu quyết			
Tỷ lệ biểu quyết = Số phiếu biểu quyết / Tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông tham dự họp và biểu quyết	%	%	%

**4.10. Tờ trình 06: Thông qua việc bầu cử Thành viên HĐQT nhiệm kỳ năm 2026 – 2031. Báo cáo danh sách ứng cử viên HĐQT hợp lệ (Theo nội dung Tờ trình số 06/TTr/ĐHĐCĐ-HAS ngày 29/4/2026)**

- Số Phiếu biểu quyết hợp lệ: ..... phiếu, đại diện cho ..... cổ phần và chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần của Cổ đông tham dự họp và biểu quyết tại Đại hội;
- Số Phiếu biểu quyết không hợp lệ: ..... phiếu, đại diện cho ..... cổ phần và chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần của Cổ đông tham dự họp và biểu quyết tại Đại hội.

Nội dung	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Số Phiếu biểu quyết			
Tỷ lệ biểu quyết = Số phiếu biểu quyết / Tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông tham dự họp và biểu quyết	%	%	%

**4.11. Tờ trình 07: Thông qua việc bầu cử Thành viên BKS nhiệm kỳ năm 2026 – 2031. Báo cáo danh sách ứng cử viên BKS hợp lệ (Theo nội dung Tờ trình số 07/TTr/ĐHĐCĐ-HAS ngày 29/4/2026)**

- Số Phiếu biểu quyết hợp lệ: ..... phiếu, đại diện cho ..... cổ phần và chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần của Cổ đông tham dự họp và biểu quyết tại Đại hội;
- Số Phiếu biểu quyết không hợp lệ: ..... phiếu, đại diện cho ..... cổ phần và chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần của Cổ đông tham dự họp và biểu quyết tại Đại hội

Nội dung	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Số Phiếu biểu quyết			
Tỷ lệ biểu quyết = Số phiếu biểu quyết / Tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông tham dự họp và biểu quyết	%	%	%

**4.12. Tờ trình 08: Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025 (Theo nội dung Tờ trình số 08/TTr/ĐHĐCĐ-HAS ngày 29/4/2026)**

- Số Phiếu biểu quyết hợp lệ: ..... phiếu, đại diện cho ..... cổ phần và chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần của Cổ đông tham dự họp và biểu quyết tại Đại hội;

- Số Phiếu biểu quyết không hợp lệ: ..... phiếu, đại diện cho ..... cổ phần và chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần của Cổ đông tham dự họp và biểu quyết tại Đại hội

Nội dung	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Số Phiếu biểu quyết			
Tỷ lệ biểu quyết = Số phiếu biểu quyết / Tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông tham dự họp và biểu quyết	%	%	%

## V. KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU BẦU CỬ

### 1. Kết quả bỏ phiếu bầu cử Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026 – 2031

- Tổng số phiếu bầu cử đã phát ra: ..... Phiếu;
- Tổng số phiếu bầu cử đã thu về: ..... phiếu.  
Trong đó:
- Số phiếu bầu cử hợp lệ: ..... phiếu, đại diện cho ..... cổ phần và chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần của Cổ đông tham dự họp và bầu cử tại Đại hội;
- Số phiếu bầu cử không hợp lệ: ..... phiếu, đại diện cho ..... cổ phần và chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần của Cổ đông tham dự họp và bầu cử tại Đại hội.

STT	Họ và tên ứng cử viên	Số phiếu bầu cử	Tỷ lệ bầu cử (= Số phiếu bầu cử / Tổng số cổ phiếu của Cổ đông tham dự họp và bầu cử)
1			
2			
3			
4			
5			
6			
7			

### 2. Kết quả bỏ phiếu bầu cử Thành viên BKS nhiệm kỳ 2026 – 2031

- Tổng số phiếu bầu cử đã phát ra: ..... Phiếu;
- Tổng số phiếu bầu cử đã thu về: ..... phiếu.  
Trong đó:
- Số phiếu bầu cử hợp lệ: ..... phiếu, đại diện cho ..... cổ phần và chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần của Cổ đông tham dự họp và bầu cử tại Đại hội;
- Số phiếu bầu cử không hợp lệ: ..... phiếu, đại diện cho ..... cổ phần và chiếm tỷ lệ ...% tổng số cổ phần của Cổ đông tham dự họp và bầu cử tại Đại hội.

STT	Họ và tên ứng cử viên	Số phiếu bầu cử	Tỷ lệ bầu cử (= Số phiếu bầu cử / Tổng số cổ phiếu của Cổ đông tham dự họp và bầu cử)
1			
2			
3			
4			

**3. Danh sách trúng cử Thành viên HĐQT, Thành viên BKS nhiệm kỳ 2026 – 2031**

**3.1. Kết quả trúng cử Thành viên HĐQT**

STT	Họ và tên ứng cử viên
1	
2	
3	
4	
5	
6	
7	

**3.2. Kết quả trúng cử Thành viên BKS**

STT	Họ và tên ứng cử viên
1	
2	
3	

Biên bản này lập thành 02 (hai) bản vào hồi ..... ngày 29 tháng 4 năm 2026 để báo cáo trước Đại hội, được lưu vào hồ sơ, tài liệu của cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026.

Các thành viên Ban kiểm phiếu thống nhất nội dung Biên bản và cùng ký tên vào Biên bản.

**TRƯỞNG BAN**

**THÀNH VIÊN**

**THÀNH VIÊN**

**THÀNH VIÊN**

